



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN KHU CÔNG NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Báo Cáo Thường Niên Năm 2021

Annual Report 2021

Báo cáo thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai



Báo cáo thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai

QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

(Đvt: Triệu đồng)



Báo cáo thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai

MỤC LỤC

01	THÔNG TIN CHUNG
	Thông điệp của Chủ tịch HĐQT
	Thông tin khái quát
	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
	Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
	Định hướng phát triển
	Các rủi ro
02	TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM
	Tình hình sản xuất kinh doanh
	Tổ chức và nhân sự
	Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện dự án
	Tình hình tài chính
	Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu
	Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty
03	BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
	Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
	Tình hình tài chính
	Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

	Kế hoạch phát triển trong tương lai
	Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán
04	ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY
	Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của công ty
	Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc
	Kế hoạch, định hướng của HĐQT
05	QUẢN TRỊ CÔNG TY
	Hội đồng quản trị
	Ban kiểm soát
	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGD, BKS
06	BÁO CÁO TÀI CHÍNH
	Ý kiến của kiểm toán
	Báo cáo tài chính được kiểm toán
	Trách nhiệm của Ban TGD
	Phê duyệt Báo cáo tài chính



THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý vị cổ đông, Quý khách hàng, đối tác và các bên hữu quan!

Trong năm 2021, Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (PDN) đã vượt qua khó khăn kép bởi sự ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19 và sự cạnh tranh gay gắt trong ngành. Dù đối diện với nhiều thách thức nhưng PDN đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu, kế hoạch được giao, thực hiện tốt trách nhiệm đối với ngân sách Nhà nước, các cổ đông, nhà đầu tư và chăm lo tốt đời sống cho người lao động. Kế thừa truyền thống luôn đạt hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh từ các năm trước, PDN vững bước hành trình, minh chứng qua 32 năm hình thành và phát triển vững mạnh.



Trong thời điểm đại dịch Covid-19 lần thứ 4 lan rộng và phức tạp này, PDN đã quyết liệt thực hiện phương án vừa phòng chống dịch vừa tổ chức sản xuất an toàn và liên tục. CB-CNV được bố trí ăn, ở, làm việc tại công ty đảm bảo hoạt động thông suốt 24/7 và giảm thiểu các rủi ro xảy ra. Trong công tác điều hành sản xuất, Hội đồng quản trị cùng Ban Tổng Giám đốc đã xem xét và linh động trong quá trình tác nghiệp để đảm bảo hiệu quả sản xuất, tối đa hoá lợi nhuận vì lợi ích cao nhất cho cổ đông và nhà đầu tư. Bên cạnh đó, PDN đã chủ động thực hiện tiết giảm các hạng mục chi phí, nghiêm túc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, luôn đảm bảo cân đối dòng tiền, đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh và thực hiện đầy đủ, đúng hạn các nghĩa vụ tài chính. PDN luôn tự hào về những thành tích đạt được, tự hào về đội ngũ người lao động với sự đoàn kết, thống nhất từ Ban Lãnh đạo đến các phòng ban chức năng và các cảng đã tạo nên một sức mạnh tổng hợp dẫn đưa PDN tiếp nối thành công và phát triển bền vững.

Chào đón năm 2022 trong tình hình đại dịch Covid-19 từng bước đã và đang được kiểm soát tốt, nền kinh tế mở ra nhiều tín hiệu khả quan. PDN vẫn luôn giữ vững quan điểm kinh doanh bền vững, tài chính rõ ràng, minh bạch, uy tín; khẳng định vị thế trên thị trường chứng khoán, đáp ứng kỳ vọng đối với cổ đông và nhà đầu tư; sẵn sàng tâm thế vượt qua mọi thách thức, hợp lực các thế mạnh của Công ty và khách hàng, đối tác; năng động nắm bắt những vận hội của đất nước để những bước chân mạnh mẽ tiếp tục tiến lên phía trước với niềm tin và hy vọng nơi những bến cảng, kho bãi mà PDN tiếp tục đắp xây.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, tôi kính chúc Quý vị cùng Gia đình một năm mới nhiều sức khỏe, hạnh phúc và an khang thịnh vượng!

SỨ MỆNH

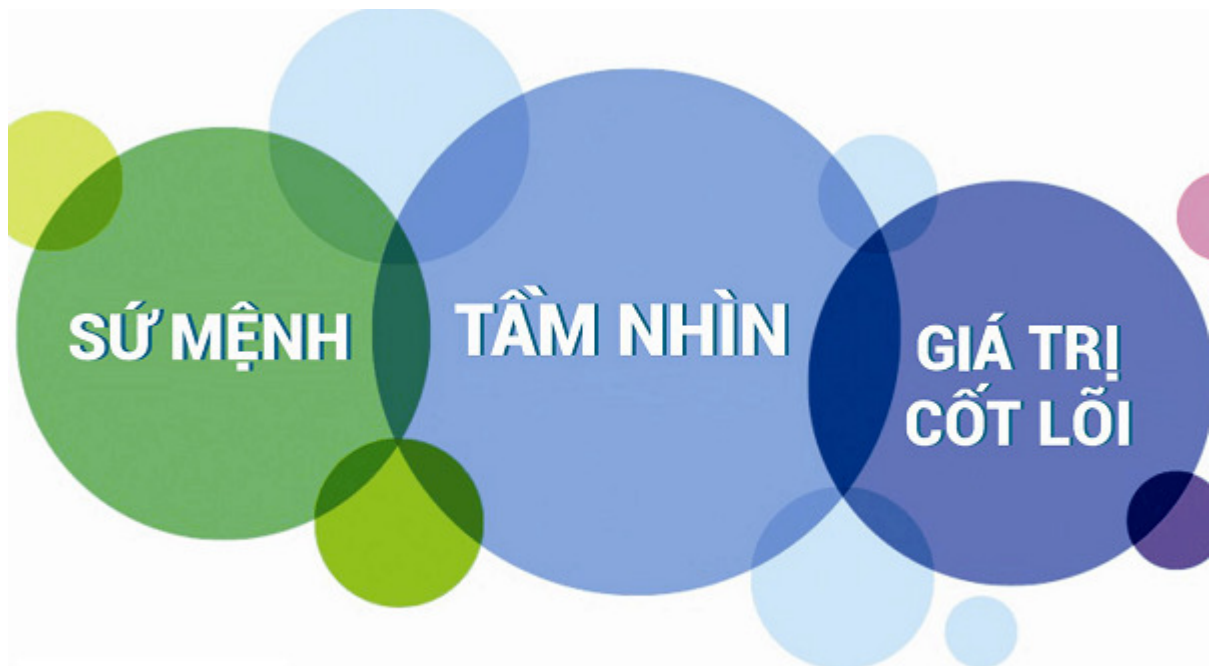
PDN sẽ tiếp tục hoạt động và phát triển trường tồn nhằm “Thúc đẩy dòng chảy kinh tế, tạo ra giá trị gia tăng cho đất nước, doanh nghiệp và đối tác, người đồng hành thông qua chuỗi dịch vụ, giải pháp vượt trội”

TẦM NHÌN

Trở thành một trong những đơn vị tiên phong trong lĩnh vực Logistics và khai thác cảng tại Việt Nam

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Trách nhiệm – Hợp tác – Hành động – Ảnh hưởng tích cực – Đạt mục tiêu



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tọa lạc tại khu vực chiến lược, dọc sông Đồng Nai, PDN sở hữu một vị trí rất thuận lợi kết nối với các khu công nghiệp trọng yếu như Đồng Nai, Sóng Thần, Biên Hòa, AMATA, Gò Dầu... của vùng tam giác kinh tế Bình Dương – Đồng Nai – Vũng tàu. PDN được công nhận là cảng biển Quốc tế duy nhất của tỉnh Đồng Nai, đóng vai trò thiết yếu trong chương trình quy hoạch hệ thống cảng biển quốc gia của Chính phủ và góp phần giảm tải áp lực giao thông lên các khu vực nội đô trung tâm thành phố.

Khởi nghiệp vào năm 1989, mang trên mình sứ mệnh luân chuyển hàng hóa đến các tỉnh thành trong nước và góp phần vào công cuộc xây dựng nền kinh tế quốc gia. Bước chuyển mình đầu tiên của Công ty được ghi nhận vào năm 2005, khi PDN chuyển sang cổ phần hóa. Mốc son kế tiếp được đánh dấu bằng việc cổ phiếu PDN chính thức niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán TP.HCM vào năm 2011.

Từ xuất phát điểm chỉ là một bến cảng nhỏ khiêm tốn chuyên phục vụ vận chuyển xếp dỡ hàng hóa tổng hợp, trong quá trình phát triển, PDN đã được đầu tư nâng cấp về quy mô cầu cảng, trang thiết bị hiện đại cũng như quản trị nhân lực chuyên nghiệp và hiệu quả.

Trong lĩnh vực khai thác cảng, PDN là công ty niêm yết sở hữu và khai thác hệ thống cảng gồm 2 khu vực Gò Dầu và Long Bình Tân, đáp ứng tốt nhu cầu trung chuyển hàng hóa từ/ đến hầu hết các doanh nghiệp hoạt động trong các khu công nghiệp lân cận, và đặc biệt PDN luôn là sự lựa chọn hàng đầu của các hãng tàu lớn trên thế giới. PDN vững tin và sẵn sàng tâm thế để vượt qua khó khăn, đón đầu các cơ hội tăng trưởng đột phá nhằm mang lại lợi ích và các giá trị gia tăng cho doanh nghiệp, khách hàng, đối tác, cổ đông và các bên hữu quan, chung sức thúc đẩy dòng chảy kinh tế đất nước.

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600334112 (Giấy chứng nhận ĐKKD lần đầu số 4703000301 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 04 tháng 01 năm 2006, đăng ký thay đổi lần thứ 07 vào ngày 14 tháng 08 năm 2019)
- Vốn điều lệ: **185.219.540.000** đồng
- Địa chỉ: 1B-D3 Khu Phố Bình Dương, Phường Long Bình Tân, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
- Số điện thoại: 02513.832.225
- Số fax: 02513.831.259
- Website: www.dongnai-port.com
- Mã cổ phiếu: PDN
- Quá trình hình thành và phát triển:



1989

Tháng 06/1989: UBND Tỉnh Đồng Nai quyết định thành lập Cảng Đồng Nai



1994

Tháng 08/1994: Cảng chính thức ký hợp đồng với Công ty UIC vay 150 nghìn USD để xây dựng 30m cầu cảng 5.000DWT tại Cảng Gò Dầu khu A

Tháng 10/1994: Ký kết với Công ty LD VT-Gas thuê bãi 20 năm trả trước 10 năm lấy vốn đầu tư xây dựng Cảng



1995

Tháng 06/1995: UBND Tỉnh Đồng Nai quyết định thành lập DN Nhà nước Tỉnh Đồng Nai theo Nghị định 388-HĐBT ngày 20/11/1991

Khánh thành kho hàng 1.500m² đầu tiên của Cảng Đồng Nai

Khởi công xây dựng 1,2km đường vào Cảng Gò Dầu Khu A

Nhận và triển khai công tác bồi thường Cảng Gò Dầu Khu B



1996

Khởi công Dự án nghiên cứu cải tạo đoạn cong luồng vào Cảng Gò Dầu tạo điều kiện xây cầu 15.000DWT

Bắt đầu đàm phán với tập đoàn Shell VN để nhận ứng vốn 1 triệu USD đầu tư xây dựng cầu cảng và mở rộng bãi tại Cảng Gò Dầu Khu B



1997

Tháng 03/1997: Ký hợp đồng khởi công 30m cầu B1 phân đoạn cầu cảng 15.000DWT và mở rộng bãi tại Cảng Gò Dầu khu B



1998

Đàm phán với nhà đầu tư Công ty phân bón Việt Nhật JVF để nhận ứng vốn 1,5 triệu USD đầu tư xây dựng cầu cảng 12.000DWT tại Cảng Gò Dầu Khu B



2005

Tháng 05/2005: Ký kết hợp đồng với Công ty TPC Vina vay vốn 1,5 triệu USD xây dựng cầu cảng B3 Tại Gò Dầu Khu B để đón tàu 15.000DWT

Tháng 12/2005: Cảng Đồng Nai tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai



2006

Tháng 01/2006: Cảng Đồng Nai chính thức chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4703000301 do Sở Kế hoạch & Đầu Tư Tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu, vốn điều lệ đăng ký 49.000.000.000 đồng

Tháng 05/2006: Hoàn thành đưa vào sử dụng bến B3 thuộc Cảng Gò Dầu Khu B với tổng chiều dài 105m, tiếp nhận tàu có trọng tải đến 15.000DWT



2007

Tháng 05/2007: Hoàn thành bến A3 thuộc Cảng Gò Dầu Khu A với tổng chiều dài 110m, tiếp nhận tàu có trọng tải 10.000DWT



2008

Tháng 10/2008: Khánh thành cầu A3, mở rộng, hoàn chỉnh hệ thống cầu cảng Gò Dầu Khu A cho tàu 10.000DWT



2009

Xây dựng Cảng Container 5.000DWT tại Long Bình Tân và mua 2 cầu Liebherr để tác nghiệp hàng hóa



2010

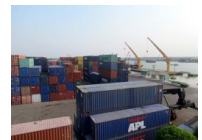
Tháng 02/2010: Khánh thành hệ thống cầu cảng Container LBT



2011

Tháng 10/2011: Hoàn thành tuyến đường vào Cảng Container Long Bình Tân

Tháng 10/2011: Cổ phiếu Công ty CP Cảng Đồng Nai chính thức được niêm yết trên sàn chứng khoán HOSE



2012

Sản lượng Container đạt mốc 100.000Teus sau 01 năm đưa vào khai thác



2013

Được UBND Tỉnh Đồng Nai tôn vinh là Doanh nghiệp hoàn thành tốt nhiệm vụ

Hệ thống kho CFS được chính thức đưa vào hoạt động

Khởi công xây dựng cầu cảng 3.000DWT tại Long Bình Tân



2014

Tháng 09/2014: Khởi công xây dựng cầu cảng 30.000DWT tại Cảng Gò Dầu

Kho ngoại quan được cấp phép hoạt động

Sản lượng xếp dỡ đạt 3,5 triệu tấn, 255.709 teus; Tổng doanh thu đạt 273 tỷ đồng; vượt 30% so cùng kỳ, vượt 182% so với năm 2010



2015

Đưa vào hoạt động bến 3.000DWT và kho 5.000m² tại Cảng Long Bình Tân

Đưa vào khai thác 9,3ha bãi tại Gò Dầu

Tháng 09/2015: Khánh thành và đưa vào hoạt động bến tàu 30.000DWT tại Cảng Gò Dầu Khu B



2016

Đại hội đồng cổ đông bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 3 – Giai đoạn 2016 - 2020

Đầu tư thiết bị cầu Macgregor tải trọng 40T, tầm với 36m và các thiết bị kèm theo tại khu vực Gò Dầu

Triển khai thi công 7,0 ha bãi tại khu vực Gò Dầu

Đưa vào khai thác 2,5 ha bãi tại khu vực Long Bình Tân



2017

Năm đầu tiên sản lượng ngành hàng tổng hợp vượt mốc 5 triệu tấn/năm

Năm đầu tiên Tổng doanh thu vượt 500 tỷ đồng

Đội Hải Quan thủ tục đã được phê duyệt chủ trương và hoàn thành các thủ tục đặt trụ sở làm việc tại Cảng Long Bình Tân, tạo nhiều thuận lợi cho khách hàng khi sử dụng dịch vụ



2018

Tổng doanh thu vượt 670 tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế vượt 123 tỷ đồng

Đội Hải quan thủ tục chính thức hoạt động hiệu quả tại Cảng Long Bình Tân

Doanh nghiệp được bình chọn vào bảng xếp hạng “Doanh nghiệp vì Người lao động” do Tổng Liên đoàn Lao động tổ chức xét duyệt

tại Cảng Đồng Nai

Bộ GTVT chấp thuận chủ trương chp phép cầu cảng A3 & B3 tiếp nhận tàu có tải trọng 30.000DWT

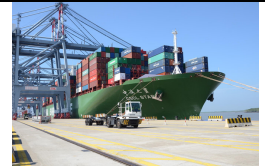
Đầu tư bến tàu 5.000 DWT nối K1 – K2; bãi 3.000m2; triển khai công trình mương thoát nước chung



2019

Tiếp tục hoàn thiện thủ tục công bố bến tàu A3 (30.000DWT giảm tải) và bến tàu B3 (30.000DWT giảm tải) đưa vào khai thác chính thức kể từ đầu năm

Đầu tư mở rộng bãi và hoàn thành việc mở rộng thêm 50m cầu tàu khu vực Cảng Long Bình Tân



2020

Góp vốn 40,4 tỷ đồng thành lập Công ty CP Sonadezi Bình Thuận

Khảo sát thiết kế bến sà lan 5.000DWT và bến B6 chuyên dụng tiếp nhận tàu xăng dầu

Đầu tư thêm 01 cầu Liebherr sức nâng 40 tấn, tầm với 30m tại Cảng Long Bình Tân

Triển khai nạo vét luồng để xây dựng bến
Triển khai nạo vét luồng để xây dựng bến B5 tại Gò Dầu

2021

Hoàn thành và đưa vào khai thác bến 30.000DWT (B5) từ tháng 9/2021

Thành lập Hải quan cửa khẩu

Hoàn thành mở rộng và phát triển CSHT theo yêu cầu của Tổng Cục Hải quan đảm bảo điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan tại Long Bình Tân và Gò Dầu

Thi công cầu 5.000DWT tại Long Bình Tân (cầu cảng số 3 mở rộng)



2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Ngành nghề kinh doanh

-  Dịch vụ kho bãi
-  Dịch vụ ICD, xếp dỡ, kiểm đếm, đóng rút, lưu trữ, giao nhận hàng hóa
-  Dịch vụ giao nhận door to door nội địa
-  Dịch vụ logistics và khai thuê hải quan
-  Dịch vụ vận tải hàng hóa thủy bộ, vận tải đa phương thức
-  Dịch vụ sửa chữa khác

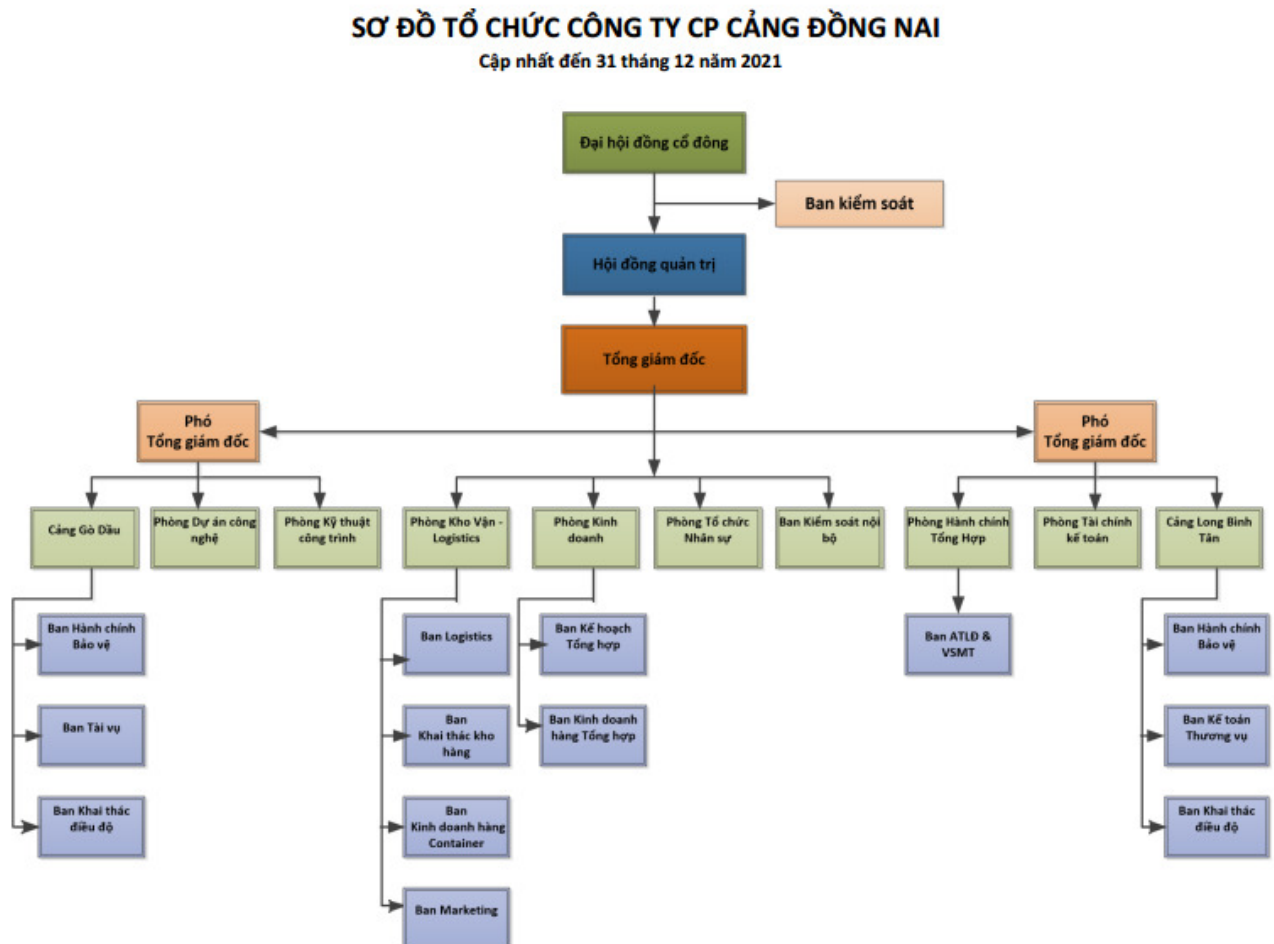
Địa bàn kinh doanh

PDN đang cung cấp các dịch vụ cho khách hàng chủ yếu tại khu vực Đồng Nai, Bà Rịa – Vũng Tàu, TP.HCM, Lâm Đồng, Bình Thuận, Bình Dương.

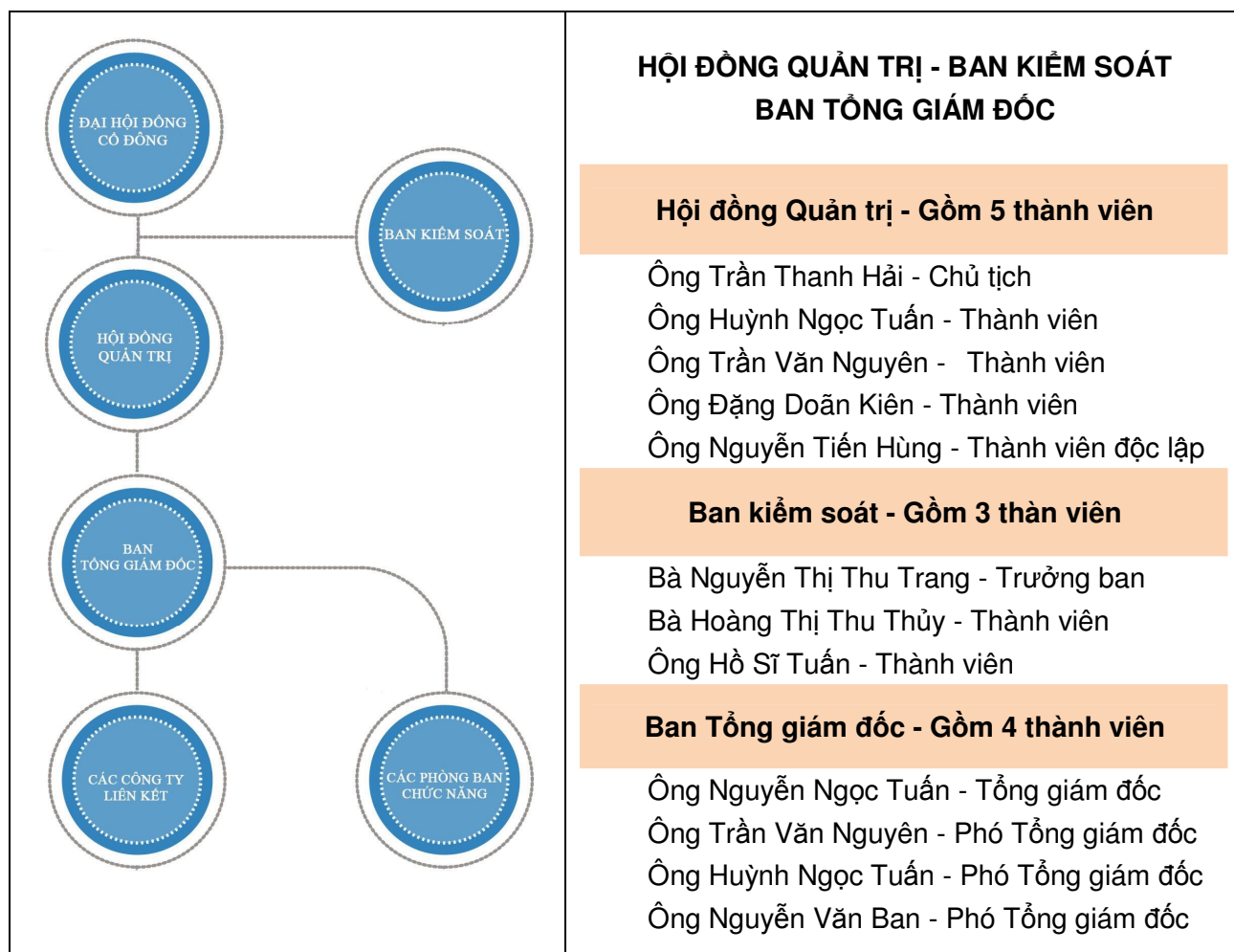
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh Nghiệp hiện hành và Điều lệ tổ chức và hoạt động được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua ngày 27/04/2021. PDN có cơ cấu tổ chức như sau:



- Mô hình quản trị (theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp):



- Các danh hiệu tiêu biểu trong năm 2021

Với những đóng góp tích cực đối với xã hội, cộng đồng và những thành tựu phát triển ấn tượng, PDN đã được các cơ quan, tổ chức trong tỉnh công nhận và vinh danh xứng đáng.

Dưới đây là tóm lược các danh hiệu, giải thưởng, bằng khen mà PDN đã đạt được trong năm:





4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu:

Cung cấp các loại hình dịch vụ chuỗi cung ứng logistics đa dạng, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Năm 2021 là năm đầu PDN thực hiện chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2026. Với những nhận định đánh giá về tình hình thị trường trong nước và ngoài nước, bối cảnh kinh tế, điểm mạnh, lợi thế, cơ hội và thách thức... HĐQT và Ban TGD đã đưa ra những định hướng chính trong giai đoạn như sau:

- Sứ mệnh: PDN sẽ tiếp tục hoạt động và phát triển trường tồn nhằm “*Thúc đẩy dòng chảy kinh tế, tạo ra giá trị gia tăng cho đất nước, doanh nghiệp và đối tác đồng hành thông qua chuỗi dịch vụ, giải pháp vượt trội*”.
- Tầm nhìn: Trở thành một trong những đơn vị tiên phong trong lĩnh vực Khai thác cảng và Logistics tại Việt Nam.
- Chiến lược: Trong giai đoạn 2021-2026, PDN sẽ triển khai Chiến lược tăng trưởng hiệu quả chuỗi cung ứng dịch vụ logistics đa dạng.

Chiến lược của PDN nhấn mạnh đến các yếu tố quan trọng là “tăng trưởng hiệu quả” với các nhu cầu tiếp tục đầu tư mở rộng để đạt mức tăng trưởng, với yêu cầu đổi mới về cả công nghệ và quản trị doanh nghiệp. Hướng tới sự phát triển bền vững, PDN xây dựng chiến lược với sự cân bằng của 4 nhóm: Tài chính - Khách hàng - Quy trình – Học hỏi và phát triển.

- Các mục tiêu phát triển bền vững và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty

- Mục tiêu phát triển bền vững của PDN được triển khai theo hình thức quản trị tập trung theo chiều dọc, phân định rõ ràng quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm ở từng cấp bậc, đảm bảo hoạt động điều hành, quản lý chặt chẽ, thông suốt, chủ động và phát huy hiệu quả tốt nhất.
- Vai trò và trách nhiệm của HĐQT, BKS, Ban TGD, các phòng ban chức năng đối với mục tiêu nhiệm vụ Phát triển bền vững như sau:

VAI TRÒ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA HĐQT

HĐQT đóng vai trò định hướng, hoạch định chiến lược phát triển bền vững, phân công, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ chiến lược đề ra và đảm bảo trách nhiệm đề trình lên ĐHĐCĐ đối với các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ.

VAI TRÒ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BKS

BKS có trách nhiệm giám sát, kiểm soát hoạt động, việc tuân thủ các quy định pháp luật, điều lệ Công ty, việc triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, kiểm soát nội bộ và chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ đối với các nhiệm vụ, quyền hạn được ĐHĐCĐ giao phó.

VAI TRÒ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TGD

Ban TGD chịu trách nhiệm điều hành, triển khai có hiệu quả các chiến lược phát triển bền vững đã được HĐQT vạch ra; hiện thực hóa các kế hoạch của HĐQT trong phạm vi thẩm quyền và nghĩa vụ được giao phó.

VAI TRÒ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC PHÒNG BAN CHỨC NĂNG

Các Phòng ban chức năng chịu trách nhiệm triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể trong kế hoạch phát triển bền vững được HĐQT & Ban TGD giao phó. Các Phòng ban chức năng chịu trách nhiệm trước HĐQT & Ban TGD về kết quả triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công.

5. Các rủi ro:

QUẢN TRỊ RỦI RO CỦA CÔNG TY

Kinh tế thế giới năm 2021 diễn ra trong bối cảnh đại dịch Covid-19 bùng phát mạnh và diễn biến khó lường trên phạm vi toàn cầu. Các nền kinh tế lớn đối mặt với tình trạng suy thoái sâu, tồi tệ nhất trong nhiều thập kỷ qua. Giãn cách xã hội, đóng cửa biên giới, gián đoạn giao thương diễn ra trên diện rộng và kéo dài, chuỗi cung ứng toàn cầu bị tác động nặng nề... Ở những tháng cuối năm, khi phần lớn các nền kinh tế tái khởi động sau phong tỏa do dịch Covid-19, thương mại toàn cầu, giá cả hàng hóa đang dần được phục hồi nhờ tín hiệu tích cực từ sản xuất và hiệu quả của vắc xin phòng Covid-19.

Trong nước, năm 2021 là năm bản lề từ việc thực thi hàng loạt hiệp định thương mại quan trọng được ký kết từ năm 2020 như EVFTA, RCEP, UKVFTA... đưa Việt Nam hòa nhập cùng thế giới và đón bắt những cơ hội vàng. Kịp thời ứng phó với diễn biến tình hình kinh tế - xã hội năm 2021, hệ thống Quản trị rủi ro (QTRR) của PDN đã có những thay đổi như sau:

- Thay đổi một số quy trình, báo cáo, đề cao tính kịp thời trong quản trị, điều hành.
- Thay đổi cơ cấu, danh mục rủi ro, thứ tự ưu tiên, theo diễn biến tình hình hoạt động.
- Ban hành các Nghị quyết, chính sách theo thời điểm diễn biến tình hình kinh tế - xã hội, tình hình biến động thị trường nhằm tăng cường kiểm tra giám sát, đảm bảo ổn định hoạt động SXKD của Công ty và giảm thiểu tác động từ đại dịch Covid-19.
- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện công tác kiểm toán nội bộ theo Nghị định 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ giúp ngăn ngừa, kịp thời phát hiện và xử lý các rủi ro, bất cập trong quản lý điều hành, góp phần đưa PDN tiếp tục hoạt động ổn định và đạt mục tiêu đề ra.

KẾT QUẢ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ RỦI RO NĂM 2021

Vượt qua những khó khăn của một năm đầy biến động, PDN tiếp tục duy trì hoạt động ổn định và tăng trưởng tốt. Trong năm, PDN đầu tư mở rộng cầu cảng tại cả hai khu vực Long Bình Tân và Gò Dầu, đầu tư trang thiết bị tác nghiệp hiện đại, nâng cấp hệ thống kho bãi, v.v... nhằm gia tăng công suất khai thác, đáp ứng nhu cầu mở rộng năng lực, phát triển hoạt động của PDN.

Trong năm 2021, PDN đã thực hiện các nhiệm vụ chính bao gồm:

- Giám sát thực thi các Nghị quyết, chính sách nhằm giảm thiểu rủi ro tác động từ đại dịch Covid-19.
- Giám sát việc triển khai thực hiện mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.
- Theo dõi đánh giá kết quả hoạt động của từng đơn vị, cảnh báo các nhân tố ảnh hưởng đến khả năng hoàn thành mục tiêu kế hoạch để các đơn vị nhanh chóng cải thiện, khắc phục.
- Theo dõi, đánh giá việc thực thi và kết quả thực hiện cắt giảm chi phí tại đơn vị khi cắt giảm chi phí trở thành một chỉ tiêu quan trọng ưu tiên hàng đầu trong giai đoạn đại dịch Covid-19.
- Theo dõi, đánh giá kết quả phát triển khách hàng mới và mở rộng chuỗi dịch vụ.
- Phối hợp phân tích hiệu quả hoạt động cũng như đánh giá mức độ rủi ro.
- Thay đổi quy trình, báo cáo, đóng góp bổ sung chính sách, chỉnh sửa quy trình, quy định để phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong thời kỳ đại dịch Covid-19.
- Lập và thực hiện các kế hoạch kiểm soát tuân thủ quy trình, kiểm toán nội bộ.
- Báo cáo đánh giá, theo dõi thực thi khắc phục, cải tiến sau kiểm tra.

Năm 2021 PDN hoàn thành kế hoạch đề ra, các yếu kém và bất cập trong năm được phát hiện xử lý kịp thời, không làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của Công ty.

KẾ HOẠCH QUẢN TRỊ RỦI RO NĂM 2022

Kinh tế thế giới năm 2022 được dự báo tăng trưởng 4,0% khi đối mặt với lạm phát, biến thể Omicron và khủng hoảng chuỗi cung ứng. Kịch bản khả quan nhất là dịch Covid-19 được kiểm soát vào năm 2021, nền kinh tế, thương mại toàn cầu sẽ phục hồi. Tuy vậy, các tổ chức kinh tế thế giới cũng cảnh báo tình hình có thể nghiêm trọng hơn khi chiến dịch tiêm chủng vắc-xin ngừa Covid-19 bị đình trệ và xuất hiện mối đe dọa mới từ biến thể Omicron.

Trong nước, với những giải pháp quyết liệt và hiệu quả trong việc thực hiện mục tiêu kép “vừa phòng chống dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế – xã hội”, Chính phủ đặt ra mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2022 tăng 6-6,5%.

Trong bối cảnh kinh tế trong và ngoài nước còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng cũng song hành với cơ hội khi các hiệp định thương mại quốc tế như CPTPP, EVFTA, RCEP, UKVFTA... sẽ là những bước ngoặt quan trọng đối với hoạt động sản xuất và xuất nhập khẩu cả nước nói chung và các doanh nghiệp như PDN nói riêng.

Căn cứ vào chiến lược, mục tiêu dài hạn và các nhiệm vụ trọng tâm đã hoạch định, công tác QLRR trong năm 2022 sẽ vừa hỗ trợ ngăn ngừa giảm thiểu rủi ro, vừa phân tích mối tương quan giữa rủi ro và cơ hội nhằm tham mưu, hỗ trợ quản trị, tập trung vào những nhóm rủi ro chính có ảnh hưởng lớn tình hình hoạt động của từng đơn vị theo danh sách sau:

DANH SÁCH CÁC RỦI RO CHÍNH NĂM 2022	
1	Rủi ro dịch bệnh Covid-19 tiếp tục ảnh hưởng, biến động khó lường của kinh tế toàn cầu và Việt Nam, kế hoạch hoạt động không còn thích ứng
2	Rủi ro khi dịch bệnh Omicron xâm nhập Việt Nam
3	Rủi ro thiếu nhân sự, trống vị trí quan trọng, không tuyển dụng được đủ số lượng nhân sự trong khoảng thời gian bắt buộc
4	Rủi ro biến động khách hàng, sản lượng bất thường do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, làm ảnh hưởng mạnh đến hoạt động, doanh thu/ lợi nhuận

5	Rủi ro không tìm kiếm được đối tác hợp tác hoặc khách hàng mới theo kế hoạch - làm ảnh hưởng mạnh đến chỉ tiêu tăng trưởng doanh thu/ lợi nhuận
6	Rủi ro cạnh tranh, ưu thế vượt trội của đối thủ hoặc những chính sách, lợi thế khác biệt
7	Rủi ro biến động nhà cung cấp, gián đoạn chuỗi cung ứng do bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, giá cả dịch vụ đầu vào tăng nhanh hơn giá bán đầu ra
8	Rủi ro an ninh mạng, nguy cơ rò rỉ thông tin mật, gián đoạn hệ thống
9	Rủi ro sự cố trong quá trình vận hành (Quy trình chưa chặt chẽ, đầy đủ, thiếu tuân thủ Quy trình,...)
10	Rủi ro về quản lý khai thác tài sản (Bảo trì bảo dưỡng tài sản, Quy trình bảo vệ, các Quy trình về HSSE,...)
11	Ảnh hưởng từ môi trường (bão lụt, hạn hán, vụ mùa, biến đổi khí hậu,...)



Theo đó, công tác quản trị rủi ro năm 2022 sẽ tập trung vào các nhiệm vụ chính sau đây:

- Tiếp tục cập nhật diễn biến tình hình dịch bệnh Covid-19 và biến thể Omicron, đánh giá mức độ ảnh hưởng để có phương án phòng vệ, ứng phó giảm thiểu tác động từ đại dịch và đẩy mạnh phát triển ngay khi dịch bệnh chấm dứt.
- Xây dựng kế hoạch kiểm soát QLRR, sắp xếp thứ tự ưu tiên, tập trung vào các rủi ro trọng yếu theo diễn biến của thị trường và tình hình hoạt động.
- Giám sát triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, cắt giảm chi phí năm 2022, cảnh báo các nhân tố ảnh hưởng đến khả năng hoàn thành mục tiêu kế hoạch.

- Theo dõi kiểm tra, kiểm soát nội bộ để kịp thời phát hiện, cảnh báo sớm, ngăn ngừa và khắc phục các sai sót, bất cập.
- Thúc đẩy phát huy sức mạnh từ hợp tác giữa PDN và các công ty liên kết.
- Tiếp tục phát huy sức mạnh khối quản trị tập trung, tăng cường vai trò quản trị rủi ro theo từng lĩnh vực, hỗ trợ tốt cho mọi hoạt động.
- Tiếp tục tham gia, phối hợp triển khai các dự án của Công ty theo chương trình KPIs.
- Theo dõi thực thi khắc phục, cải tiến sau kiểm tra.
- Tổng kết báo cáo đánh giá hệ thống kiểm soát QLRR, bổ sung, hoàn thiện quy chế, quy trình hoạt động kiểm toán nội bộ theo quy định, phối hợp kiểm tra đánh giá độc lập. Công tác Quản trị rủi ro PDN sẽ tiếp tục được cải tiến hoàn thiện để thích ứng với sự thay đổi, mở rộng, phát triển của Công ty, đồng thời tạo niềm tin cho các Nhà đầu tư, các Cổ đông khi đồng hành cùng hành trình phát triển bền vững của PDN.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Thuận lợi:

- Bộ Tài chính vừa ban hành Quyết định số 1615/QĐ - BTC ngày 24/08/2021 về việc chuyển đổi mô hình Chi cục Hải quan Long Thành (trực thuộc Cục Hải quan Đồng Nai) thành Chi cục Hải quan Cửa khẩu Cảng Đồng Nai kể từ ngày 15/10/2021 được truyền thông qua nhiều kênh báo, đài, tạp chí, các hiệp hội..., Facebook, Zalo..đến đối tượng khách hàng mục tiêu, cơ quan ban ngành góp phần nâng cao giá trị thương hiệu Cảng Đồng Nai, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để khai thác đa dạng hàng hóa dịch vụ trong thời gian tới.

- Nghị quyết 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 quy định tạm thời thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid 19, các tỉnh thành như Đồng Nai, Bình Dương, HCM từng bước mở cửa, các doanh nghiệp bắt đầu hoạt động trở lại và nâng công suất các nhà máy, đáp ứng nguồn cung hàng hóa cho đối tác trong và ngoài nước, hàng hóa thông qua cảng bắt đầu khôi phục tăng trở lại.

- Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ban hành một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid-19 như giảm thuế giá trị gia tăng từ ngày 01 tháng 11 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021 đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ trong các ngành nghề trong đó có dịch vụ vận tải thủy bộ góp phần làm tăng lợi nhuận cho Cảng Đồng Nai.

- Cảng Đồng Nai được khách hàng đánh giá là đơn vị kiểm soát dịch tốt nhất so với các cảng trong khu vực.

- Một số doanh nghiệp thực hiện 3T vẫn duy trì sản xuất nên nhu cầu về nguyên vật liệu cho sản xuất vẫn cần thiết, tuy ở mức độ thấp.

- Cảng thực hiện phòng chống dịch hiệu quả, hoạt động cung cấp dịch vụ diễn ra ổn định. Mức độ tác động từ dịch bệnh tương đối lớn, tuy nhiên vẫn có doanh thu trong thời gian diễn ra giãn cách.

- Nguồn hàng từ các khách hàng lớn gần bó lâu năm của cảng.

1.2 Khó khăn:

- Trong năm 2021, dịch bệnh COVID-19 bùng phát tại nhiều tỉnh, thành phố lớn làm cho các doanh nghiệp sản xuất phải đóng cửa, tạm ngưng hoạt động hoặc duy trì theo hình thức 03 tại chỗ, công suất sản xuất giảm 70- 80% vì không đủ khả năng duy trì hoạt động dẫn đến khối lượng hàng nhập (nguyên liệu), hàng xuất (thành phẩm) giảm mạnh. Bên cạnh đó, dịch bệnh đã làm gián đoạn, đứt gãy nhiều chuỗi cung ứng, gây tác động tiêu cực tới hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp trong vùng kinh tế trọng điểm phía nam cũng như cả nước.

- Trong quá trình thực hiện giãn cách xã hội xảy ra tình trạng thiếu trang thiết bị sản xuất do công tác sửa chữa thiết bị, cơ sở hạ tầng gặp nhiều khó khăn khi có hư hỏng xảy ra vì các nhà thầu sửa chữa đa phần đều đến từ TP.HCM, nguồn lực lao động kỹ thuật sửa chữa tại cảng không đáp ứng được.

- Do ảnh hưởng bởi việc giãn cách xã hội, không chuyển được hàng hóa ra thị trường, công suất sản xuất giảm, chi phí nguyên vật liệu, nhiên liệu tăng nên nhu cầu về nguyên nhiên vật liệu tiêu thụ cho quá trình sản xuất không như kỳ vọng. Sản lượng hàng hóa, nguyên vật liệu luân chuyển, xuất nhập qua cảng có dấu hiệu chững lại, không đạt kế hoạch đã xây dựng, gây ảnh hưởng lớn tới mục tiêu sản lượng, doanh thu.

- Cảng Đồng Nai giữ vai trò là một mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng nguyên vật liệu sản xuất, chuỗi cung ứng hàng hóa tiêu dùng, xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và khu vực Đông Nam Bộ. Do vậy cũng không nằm ngoài sự ảnh hưởng của dịch bệnh.

- Sản lượng hàng hóa thông qua cảng sụt giảm mạnh từ tháng 8/2021 bao gồm cả hàng container và hàng tổng hợp, hoạt động vận tải quốc tế có sự biến động rất mạnh về chi phí vận chuyển, chi phí thuê tàu, giá vận chuyển container. Giá dầu thô tăng vọt từ trung bình 50USD/thùng vào thời điểm đầu tháng 1/2021 tới hơn 80USD/thùng vào thời điểm tháng 11/2021 làm ảnh hưởng trực tiếp tới chi phí nhiên liệu dùng trong vận tải.

☞ Đối với mảng khai thác container:

- Lượng container rỗng phục vụ đóng hàng xuất khẩu qua các thị trường Châu Mỹ, Châu Âu thiếu hụt nghiêm trọng làm ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động xuất khẩu hàng hóa qua các thị trường nêu trên. Các hãng tàu cắt giảm lượng container rỗng, container hàng tồn ứ không giải phóng được do lịch tàu liên tục bị trì hoãn, hủy chuyến, v.v... xuất phát từ việc container bị tắc nghẽn lượng lớn tại 1 số cảng biển lớn trên thế giới.

☞ Đối với mảng khai thác hàng tổng hợp:

- Lượng lớn tàu chở than có trọng tải > 15.000 DWT đang bị mắc kẹt tại các cảng của Trung Quốc do thủ tục chính sách của nước này nên làm thiếu hụt tàu, cước tàu tăng và giảm lượng than nhập khẩu về Việt Nam nói chung và Cảng Đồng Nai nói riêng.

- Tại khu vực Gò Dầu: Một số khách hàng có sản lượng lớn thay đổi chiến lược sử dụng tàu có kích cỡ từ 50.000-100.000 DWT vận chuyển hàng hóa để tối ưu hóa chi phí và khách hàng có sản lượng lớn thuê bãi đang đầu tư vào dự án khai thác cảng biển tại khu vực Phú Mỹ.

- Tại khu vực Long Bình Tân: Các cảng đối thủ trong khu vực lân cận đầu tư thiết bị hiện đại, cải thiện hệ thống quản lý, có tính cạnh tranh cao, được phép tiếp nhận tàu 5.000 DWT thu hút lượng lớn khách hàng tổng hợp của Cảng Đồng Nai và các bến thủy nội địa phát triển với chi phí đầu tư thấp, giá thành dịch vụ rất cạnh tranh, nên các khách hàng than chuyển tải có phương tiện salan cỡ dưới 2.000 DWT lựa chọn dịch vụ của các bến thủy này.

1.3 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch ĐHCĐ giao	Kết quả đạt được	Tỷ lệ % So với kế hoạch	Tỷ lệ % So với cùng kỳ 2020
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	820.000	904.376	110,29%	112,56%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	145.600	160.781	110,42%	100,82%
3	Cổ tức dự kiến	%	35%	40%	114,28%	114,28%
4	Lãi cơ bản trên CP	đồng/ cổ phiếu	-	7.604	-	100,83%
5	Đầu tư XD CB (chưa gồm chi phí đền bù giải tỏa)	Tr.đồng	182.840	114.975	62,88%	231,98%

1.4 Đánh giá chung:

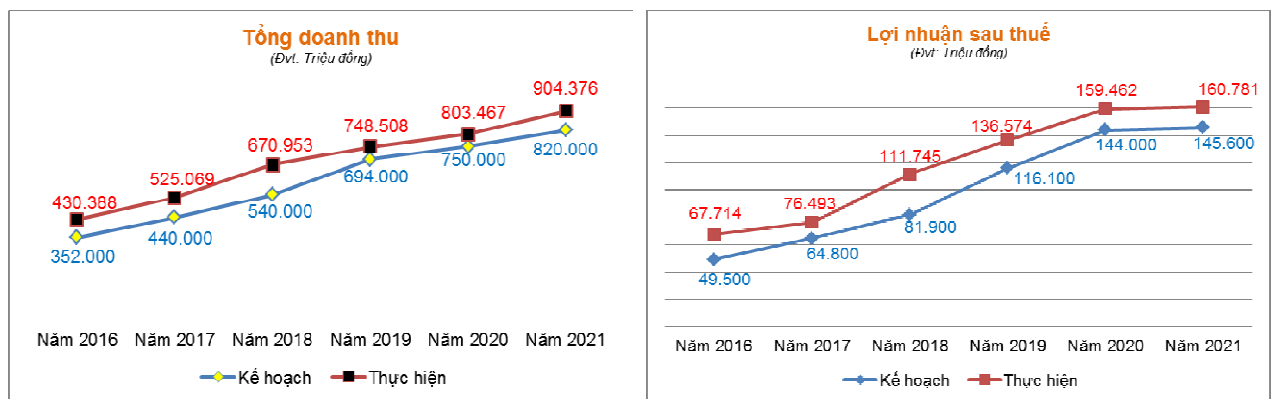
Mặc dù bị ảnh hưởng nặng nề do đợt bùng phát dịch bệnh Covid-19 lần thứ 4 tại các thị trường khách hàng chính là các doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu trong các KCN Tỉnh Bình Dương, Đồng Nai nhưng doanh thu năm 2021 đạt và vượt so cùng kỳ nhờ vào việc đàm phán thành công với các đối tác là các hãng tàu, cảng liên kết, khách hàng về việc tăng giá đồng thời đàm phán giữ giá được một số nhà thầu, số lượng nhà thầu còn lại tuy có tăng giá nhưng tỷ lệ thấp hơn tăng giá bán.

Để đạt được kết quả kinh doanh khả quan trong bối cảnh bị tác động tiêu cực từ nhiều yếu tố khách quan, một phần cũng nhờ vào việc tận dụng kịp thời các nguồn thông tin thị trường như việc tắc nghẽn tại Cảng Cát Lái, thu phí hạ tầng cảng biển khu vực TP.HCM, tạm dừng thu phí đường bộ tại các trạm thu phí trên các tuyến đường kết nối về cảng v.v...đã khai thác được nhiều khách hàng mới, khai thác container hàng của một số hãng tàu.

Dịch vụ Logistics tăng cao do khai thác hết công suất diện tích kho, các dịch vụ cước nội địa, tuyến vận tải đường dài hàng nội địa, vận tải bộ hàng hóa xuất nhập khẩu ...khai thác nhiều khách hàng mới, thuyết phục khách hàng cũ sử dụng thêm dịch vụ khác.

Ngoài ra, với thông tin 100% nhân lực đặc biệt là lực lượng lao động khai thác trực tiếp giao dịch khách hàng được tiêm ngừa vaccine, bên cạnh đó, Ban lãnh đạo cân nhắc lựa chọn nhiều giải pháp vừa đảm bảo kiểm soát phòng chống dịch bệnh Covid-19 tối đa vừa đảm bảo được hoạt động khai thác đã được khách hàng đánh giá rất thành công trong công tác chống dịch, tạo nên hình ảnh “cảng xanh” nên khách hàng rất an tâm khi lựa chọn sử dụng dịch vụ Cảng Đồng Nai.

1.5 Tình hình thực hiện so với kế hoạch:



Thuận lợi và những kết quả đạt được

- Tại khu vực Gò Dầu: Cầu tàu 30.000 DWT (Bến B5) được chính thức đưa vào hoạt động khai thác từ tháng 9/2021 phù hợp với nhu cầu của khách hàng và xu hướng sử dụng phương tiện vận chuyển của các khách hàng trong khu vực, khai thác thêm được tàu kích cỡ 15,000-30,000 DWT.

- Tại khu vực Long Bình Tân: Khởi công thêm bến tàu 5.000DWT vào tháng 12/2021 và dự kiến đưa vào khai thác trong năm 2022.

Việc tăng năng suất giải phóng hàng hóa làm hiệu quả khai thác cơ sở hạ tầng, cầu cảng tăng, góp phần vào việc tăng hiệu quả kinh doanh.

☞ **Khó khăn và những hạn chế:**

- Việc cạnh tranh ngày càng gay gắt ở khu vực Cảng Cái Mép, Thị Vải: Các cảng có thể tiếp nhận phương tiện có kích thước lớn, sức chở cao, thuận lợi hơn so với Cảng Gò Dầu chỉ tiếp nhận được tàu có sức chở < 30.000 DWT. Bên cạnh đó, một loạt các cảng mới đi vào hoạt động trong năm 2020 làm tăng mức độ cạnh tranh tại các thị trường mục tiêu của cảng.
- Luồng 30.000DWT vào Cảng Gò Dầu chưa có công bố luồng chính thức, các khách hàng khi chọn Cảng Gò Dầu làm hàng vẫn chịu các khoản chi phí phát sinh ảnh hưởng tới hiệu quả kinh doanh và chưa thuận lợi bằng việc sử dụng các cảng khu vực Cái Mép - Thị Vải.
- Nguồn hàng (nguyên vật liệu sản xuất của các doanh nghiệp) biến động lớn trên thị trường thế giới. Giá nguyên liệu tăng tác động tới khả năng nhập khẩu lượng hàng về phục vụ sản xuất, nên các doanh nghiệp chuyển hướng sang sử dụng các nguồn cung cấp nội địa vận chuyển bằng đường bộ về kho nhà máy. Bên cạnh đó, giá dầu biến động ảnh hưởng tới chi phí vận chuyển, chi phí logistics, các doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng dịch vụ tính toán rất kỹ khi sử dụng các dịch vụ vận chuyển, xếp dỡ.
- Các bến thủy nội địa không phép với chi phí thấp cạnh tranh trực tiếp về nguồn hàng.

2. Tổ chức và nhân Sự

- Ban điều hành:

ÔNG NGUYỄN NGỌC TUẤN Tổng Giám đốc Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế, Cử nhân ngoại ngữ Ngày vào Công ty: Năm 1995, trước khi giữ vị trí Tổng giám đốc Công ty CP Cảng Đồng Nai (từ tháng 3/2016), ông Nguyễn Ngọc Tuấn đã giữ nhiều vị trí lãnh đạo tại Công ty - Tỷ lệ cá nhân sở hữu cổ phần (tại ngày 31/12/2021) là 0,456%	
ÔNG HUỖNH NGỌC TUẤN Phó Tổng Giám đốc Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD, Cử nhân kế toán ngân hàng Ngày vào Công ty: Năm 2005, trước khi giữ vị trí Phó Tổng giám đốc Công ty CP Cảng Đồng Nai (từ tháng 10/2019), ông Huỳnh Ngọc Tuấn đã giữ nhiều vị trí lãnh đạo tại Công ty - Tỷ lệ cá nhân sở hữu cổ phần (tại ngày 31/12/2021) là 0,02% - Tỷ lệ đại diện Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp sở hữu cổ phần (tại ngày 31/12/2021) là 10%	

ÔNG TRẦN VĂN NGUYỄN Phó Tổng Giám đốc Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD, Kỹ sư xây dựng Ngày vào Công ty: Năm 2016, trước khi giữ vị trí Phó Tổng giám đốc Công ty CP Cảng Đồng Nai (từ tháng 01/2016), ông Trần Văn Nguyễn đã giữ nhiều vị trí lãnh đạo tại Tổng Công ty CP Phát triển Khu Công nghiệp - Tỷ lệ cá nhân sở hữu cổ phần (tại ngày 31/12/2021) là 0% - Tỷ lệ đại diện Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp sở hữu cổ phần (tại ngày 31/12/2021) là 10%	
ÔNG NGUYỄN VĂN BAN Phó Tổng Giám đốc Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD Ngày vào Công ty: Năm 2012, trước khi giữ vị trí Phó Tổng giám đốc Công ty CP Cảng Đồng Nai, ông Nguyễn Văn Ban đã giữ nhiều vị trí lãnh đạo tại Công ty - Tỷ lệ cá nhân sở hữu cổ phần (tại ngày 31/12/2021) là 0%	
BÀ VŨ THỊ QUỲNH TRANG Kế toán trưởng Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán Ngày vào Công ty: Năm 2010, trước khi giữ vị trí Kế toán trưởng Công ty CP Cảng Đồng Nai (từ tháng 10/2019), bà Vũ Thị Quỳnh Trang đã giữ vị trí Kế toán tổng hợp tại Công ty - Tỷ lệ cá nhân sở hữu cổ phần (tại ngày 31/12/2021) là 0%	

- Những thay đổi trong ban điều hành:

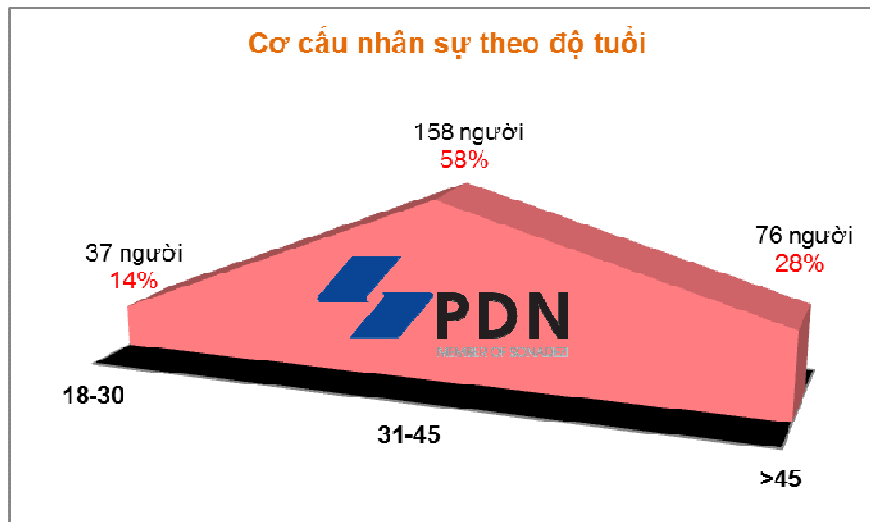
Tháng 12 năm 2021, HĐQT đã ký ban hành Nghị quyết số 74/2021/NQ-HĐQT về việc bổ nhiệm thêm 01 Phó Tổng Giám đốc có thời hạn đến hết nhiệm kỳ của HĐQT giai đoạn 2021 - 2026. Như vậy, kể từ đầu năm 2022 Ban Tổng Giám đốc được kiện toàn nhân sự gồm 4 thành viên, trong đó Tổng Giám đốc điều hành chung và 3 Phó Tổng Giám đốc phụ trách các mảng hoạt động khác nhau.

- Số lượng cán bộ, nhân viên

Cơ cấu lao động:

Lực lượng lao động của PDN hiện nay gồm 271 CB-CNV. Đây là nguồn tài nguyên quý báu với tỷ lệ gần 53,5% có trình độ đại học/ cao đẳng, 6,6% trên đại học; 72% đang ở độ tuổi dưới 45. Bên cạnh đó, tỷ lệ thôi việc thấp cũng là một điểm sáng về nguồn lực, thể hiện sự gắn bó và

mức độ liên kết giữa Công ty và cán bộ công nhân viên.



- Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

Quan hệ lao động:

Tất cả CBCNV đều được ký hợp đồng lao động và được đảm bảo quyền lợi theo như quy định của Bộ luật lao động hiện hành.

Thỏa ước lao động tập thể, nội qui lao động, thang bảng lương được đăng ký đầy đủ với cơ quan quản lý lao động và được cập nhật khi các chính sách của Nhà nước thay đổi.

Tuyệt đối không sử dụng lao động trẻ em và lao động cưỡng bức.

Tổ chức công đoàn:

Từ khi thành lập đến nay, Công đoàn PDN đã thực sự là cầu nối giữa người lao động và Ban lãnh đạo nhằm đảm bảo quyền lợi chính đáng của người lao động cũng như góp phần chăm lo đời sống tinh thần ngày càng tốt hơn.

Điều kiện làm việc:

Người lao động được trang bị đầy đủ các công cụ, dụng cụ làm việc, bảo hộ lao động cũng như được huấn luyện về an toàn lao động để làm việc hiệu quả hơn.

Bảo hiểm cho người lao động:

Thực hiện đóng BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ theo đúng quy định của Luật hiện hành. Tổng chi phí đóng BHXH, BHYT, BHTN cho CBCNV năm 2021 là 7,26 tỉ đồng. Ngoài ra trong năm 2021 tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp và kéo dài nhiều tháng, ngoài việc thực hiện chế độ khám sức khỏe định kỳ thường niên, Công ty đã cho toàn thể CB-CNV thực hiện test PCR và test nhanh Covid-19 định kỳ hàng tuần để CBCNV có thể an tâm về sức khỏe cho bản thân và gia đình khi làm việc tại cảng hoặc có hướng điều trị kịp thời khi phát hiện bệnh sớm tránh lây lan. Năm 2022, PDN tiếp tục thực hiện chương trình bảo hiểm sức khỏe toàn diện cho CB-CNV, tạo cơ hội cho CB-CNV lắng nghe các chuyên gia Bác sỹ tư vấn trực tiếp về các bệnh lý thường gặp hiện nay nhằm khuyến khích CB-CNV chăm sóc sức khỏe cá nhân và người thân được tốt hơn.

Phát triển nguồn nhân lực:

Xác định nguồn nhân lực chính là nhân tố thúc đẩy phát triển bền vững và là chìa khóa thành công trong từng bước đi chiến lược, trong những năm qua, quản trị nhân sự của PDN luôn hướng đến những mục tiêu chính, bao gồm: tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp – hạnh

phúc, thu hút và bồi dưỡng nhân tài, đánh giá năng lực công bằng, chính sách đãi ngộ, phúc lợi xứng đáng, minh bạch gắn liền với giá trị cốt lõi và văn hóa doanh nghiệp.

Trong tổng số nhân sự là 271 người thì tỉ lệ thôi việc rất thấp. Đây là một điểm sáng về nguồn nhân lực ổn định, tạo tiền đề cho chiến lược phát triển của Công ty trong những năm tới.

Chăm lo sức khỏe, chế độ du lịch:

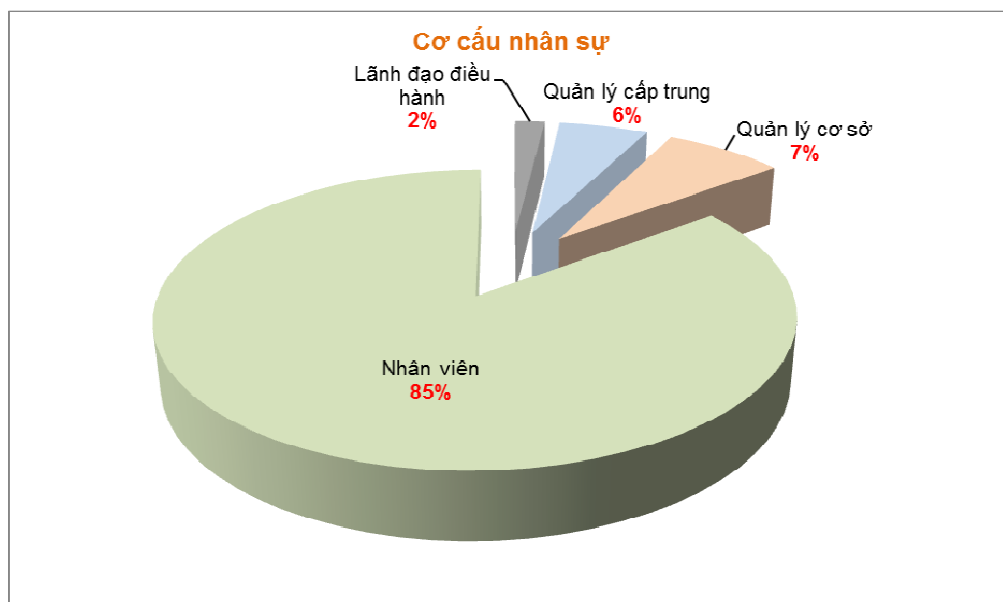
CB-CNV được khám sức khỏe định kỳ hàng năm chất lượng cao tại Công ty. Bên cạnh đó, Công ty còn tổ chức bếp ăn để phục vụ ăn trưa tại chỗ cho CB-CNV với tiêu chí đảm bảo dinh dưỡng và an toàn vệ sinh thực phẩm. Điều này đã giúp cho CB-CNV thuận tiện trong sinh hoạt, đảm bảo sức khỏe phục vụ công việc tốt hơn. Hơn thế nữa, hàng năm CB-CNV có 4 ngày nghỉ du lịch hưởng nguyên lương. Do tình hình dịch bệnh nên trong năm 2021 Công ty phải tạm ngưng việc tổ chức du lịch nghỉ dưỡng cho CB-CNV, thay vào đó, Ban lãnh đạo đã hỗ trợ bằng tiền và quà cho mỗi CBCNV nhằm giúp đỡ khắc phục những khó khăn của gia đình trong đại dịch.

Các phúc lợi khác:

Ngoài các chính sách trên, PDN còn chăm lo đời sống của CB-CNV thông qua việc tặng quà trong dịp Lễ, Tết, hiếu hỉ, thăm hỏi khi ốm đau, hỗ trợ CB-CNV gặp khó khăn. Đối với CB-CNV nữ Công ty tặng quà và chúc mừng nhân dịp Lễ 8-3, 20-10. Ban lãnh đạo còn dành sự quan tâm qua những phần quà động viên dành cho con của CB-CNV vào dịp Quốc tế thiếu nhi 1-6.

Giáo dục và Đào tạo:

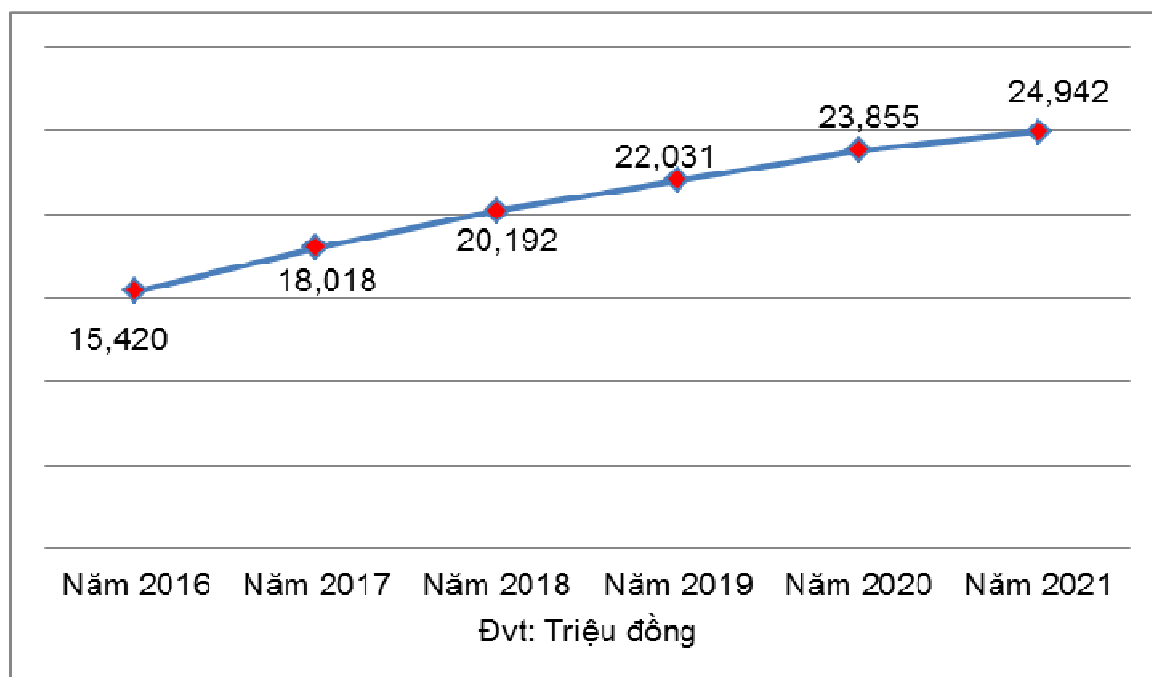
Con người là nguồn lực quan trọng quyết định sự thành công của PDN. Chính vì vậy, Công ty luôn chú trọng đến việc đào tạo đội ngũ cán bộ năng động, tâm huyết với nghề, gắn bó với công ty. Đặc biệt, công tác đào tạo là trọng tâm và là chiến lược lâu dài của Công ty, nhằm đáp ứng sự thay đổi của công nghệ, tiêu chuẩn ngày càng cao của khách hàng về chất lượng dịch vụ và nhu cầu phát triển bản thân của mỗi con người.



Với mục tiêu giúp đội ngũ quản lý cấp trung cập nhật, trang bị những công cụ và kỹ năng quản lý hiện đại trong bối cảnh mới, khơi dậy tiềm năng - vượt qua giới hạn của chính mình, hỗ trợ cấp dưới thay đổi hành vi phù hợp với văn hóa PDN đạt được các mục tiêu phát triển mang tính đột phá, Công ty đã tổ chức khóa học/ tập huấn cho 42 lượt CB-CNV tham gia gồm các Giám đốc đơn vị, Trưởng phó các phòng ban chức năng và nhân viên phụ trách chuyên môn như “Thạc sỹ kế toán” “Thạc sỹ quản trị kinh doanh” “Quản lý và quy trình xây dựng bộ hóa đơn, chứng từ năm 2021” “60 tình huống sai phạm trong Thanh tra về Thuế năm 2021” “Bổ sung kiến thức

pháp luật hải quan cho nhân viên làm thủ tục hải quan” “An ninh cảng biển” “Nghịệp vụ Buộc cởi dây neo tàu” “Trung cấp lý luận chính trị - hành chính năm 2021”.

Thu nhập bình quân của người lao động:



Phát triển nguồn nhân lực

Công ty luôn chú trọng đến việc xây dựng đội ngũ cán bộ trẻ, năng động, tâm huyết với nghề, gắn bó với Công ty. Người lao động tại PDN đều được đối xử công bằng trong đãi ngộ, đề bạt, khen thưởng theo kết quả công việc, khuyến khích tư duy sáng tạo, đột phá để tạo nên sự khác biệt trong sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó, chất lượng nguồn nhân lực luôn được Công ty quan tâm thông qua chất lượng tuyển dụng song song với các chương trình huấn luyện chuyên sâu nhằm phục vụ kịp thời cho nhu cầu phát triển trong tương lai gần.

Trong giai đoạn 2021-2026, Công ty sẽ tiếp tục hoàn thiện nguồn lực chủ chốt với các Dự án Phát triển đội ngũ kế thừa trong đại gia đình PDN. Trên tinh thần đó, Phòng Tổ chức Nhân sự đã xây dựng kế hoạch đào tạo cho các đối tượng nhân sự xuất phát từ nhiều nguồn khác nhau, trình độ khác nhau và văn hóa làm việc khác nhau do chịu ảnh hưởng từ các đơn vị công tác trước đây. Cụ thể:

Công tác đào tạo hội nhập, văn hóa

100% CB-CNV gia nhập PDN đều được hiểu biết tường tận văn hóa Công ty, hoạt động sản xuất kinh doanh đa dạng, phong phú từ đó hình thành thái độ và phong cách phục vụ, hợp tác vì sự phát triển bền vững.

Đào tạo kỹ năng quản lý

Để vận hành thông suốt và hiệu quả hoạt động cảng đòi hỏi số lượng nhân lực hàng trăm CB-CNV, được quản lý và điều hành bởi đội ngũ quản lý giỏi về chuyên môn, thông về nghiệp vụ quản lý. Chính vì vậy kế hoạch đào tạo cho đội ngũ này sẽ tập trung vào 2 phần chính:

- Đào tạo về Leadership hướng đến việc thực hiện mục tiêu kinh doanh, tầm nhìn chiến lược và hoàn thành sứ mệnh của Công ty.
- Đào tạo về kỹ năng quản lý, cung cấp công cụ cần thiết và hiệu quả để mỗi cán bộ quản lý thực hiện thành công KPI của bản thân và đơn vị.

Đào tạo kỹ năng mềm

Mỗi nhân viên trực tiếp làm việc với khách hàng, đối tác chính là vị đại sứ của Công ty, tạo ấn tượng tốt với mọi người xung quanh thông qua năng lực truyền cảm hứng, thuyết phục bằng những kỹ năng thành thục. Vì yêu cầu và mục tiêu này, các nhân viên cần trải qua những khóa học trang bị các kỹ năng mềm cần thiết cho những tác nghiệp phục vụ khách hàng.

Đào tạo kỹ năng vận hành an toàn, hiệu quả

Tại 2 khu vực Cảng Long Bình Tân và Gò Dầu được trang bị những thiết bị vận hành như cầu bờ, cầu giàn, xe nâng, xe tải... hiện đại và có giá trị cao. Yêu cầu vận hành an toàn và hiệu quả là bắt buộc đối với cán bộ quản lý cũng như công nhân vận hành trực tiếp. Vì vậy các khóa học HSSE được tổ chức thường xuyên song song với việc đào tạo tay nghề tại hiện trường, với sự hướng dẫn tận tình của các cán bộ phụ trách, từng bước hoàn thiện các thao tác theo qui trình chuẩn và các hướng dẫn của nhà sản xuất thiết bị; nâng cao năng suất và năng lực giải phóng tàu đáp ứng yêu cầu khắt khe của khách hàng và chủ tàu.

Trong thời gian tới, nhiều dự án sẽ tiếp tục đi vào hoạt động. Việc tiếp tục phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Do đó, PDN sẽ tiếp tục triển khai các chương trình đào tạo, huấn luyện, nâng cao trình độ, kỹ năng chuyên môn, kỹ năng mềm cho CB-CNV thông qua các chương trình đào tạo, huấn luyện chuyên sâu và đa dạng, đặc biệt chú trọng đào tạo đội ngũ kế thừa của Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản mục đầu tư lớn:

Tình hình đầu tư tài chính

PDN đã đầu tư **7.000.000.000** đồng vào Công ty CP Sonadezi Châu Đức, địa chỉ: Đường Hội Bài - Châu Pha, Suối Nghệ, Châu Đức, Bà Rịa - Vũng Tàu.

PDN đã đầu tư **40.400.000.000** đồng thành lập Công ty CP Sonadezi Bình Thuận, địa chỉ: KCN Tân Đức, xã Tân Đức, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

Tình hình thực hiện các dự án trong năm 2021

Khu vực Long Bình Tân

- Hoàn thành đầu tư công trình: Thi công tường rào bãi 4, 5, 6 và 7, mở rộng làn đường Trạm kiểm soát
- Triển khai thi công công trình trọng điểm là Cầu cảng số 3 mở rộng khả năng tiếp nhận tàu 5.000DWT.
- Lập thủ tục xin phép xây dựng Nhà văn phòng với quy mô 4 tầng.

Khu vực Gò Dầu

- Đưa vào khai thác sử dụng các công trình bê tông xi măng tại Gò Dầu như: Đường Bê tông xi măng (BTXM) B3, đường Bê tông xi măng xuống cầu cảng B2, Bãi bê tông xi măng sau bến B1; Xây dựng Trạm xử lý nước thải số 1.
- Đầu tư hoàn thành bến tàu 30.000DWT (bến B5) đảm bảo an toàn lao động, vượt tiến độ, đạt chất lượng, đưa vào khai thác sớm, góp phần cùng khối sản xuất kinh doanh phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trong 3 tháng cuối năm năm 2021.

b) Các công ty con, công ty liên kết

Stt	Công ty liên kết	Lĩnh vực hoạt động	Vốn điều lệ (đồng)	Vốn góp của PDN (%)
1	Công ty CP Cảng Long Thành. Địa chỉ: KCN Gò Dầu, Xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai	Khai thác dịch vụ, hạ tầng cảng biển và xếp dỡ hàng hóa	9.157.000.000	30%
2	Công ty CP Dịch vụ Cảng Đồng Nai. Địa chỉ: Phường Long Bình Tân, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Kinh doanh dịch vụ xếp dỡ, xăng dầu, vận tải...	30.000.000.000	45%

Công ty CP Cảng Long Thành và Công ty CP Dịch vụ Cảng Đồng Nai là các Công ty liên kết hoạt động trong lĩnh vực xếp dỡ, vận tải, kinh doanh xăng dầu. Trong năm 2021 kết quả hoạt động của các Công ty như sau:

Doanh thu và Lợi nhuận sau thuế của Công ty CP Cảng Long Thành lần lượt là 22.935 triệu đồng (đạt 110% so cùng kỳ) và 6.637 triệu đồng (đạt 102% so cùng kỳ)

Doanh thu và Lợi nhuận sau thuế của Công ty CP Dịch vụ Cảng Đồng Nai lần lượt là 77.600 triệu đồng (vượt 2,1% so cùng kỳ) và 2.722 triệu đồng (đạt 67% so cùng kỳ)

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm X-1	Năm X	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.016,065	1.141,847	12,38
Doanh thu thuần	793.587	892.513	12,46
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	176.591	200.115	13,32
Lợi nhuận khác	396	472	18,98
Lợi nhuận trước thuế	176.988	200.587	13,33
Lợi nhuận sau thuế	159.461	160.781	0,82

(Đvt: Triệu đồng)

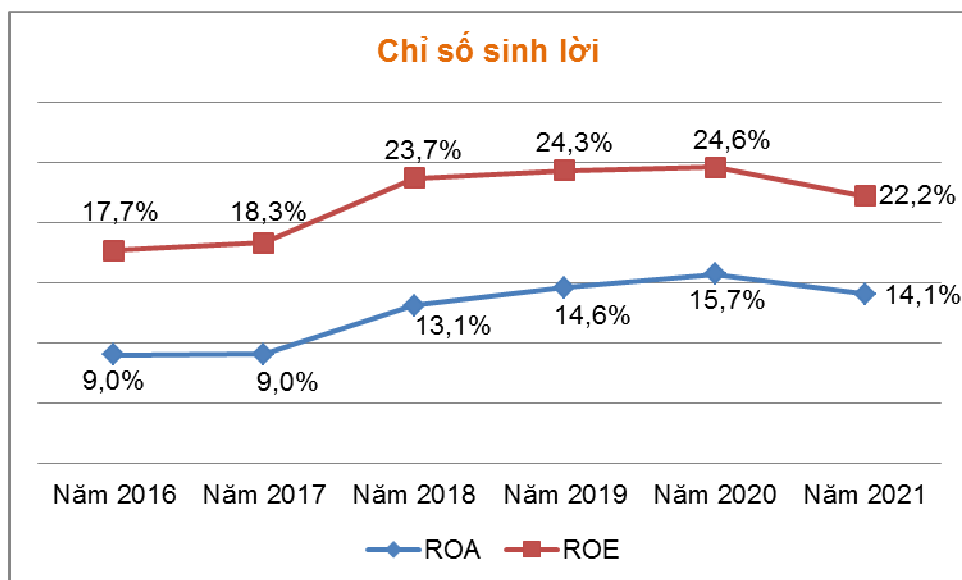
- Các chỉ tiêu khác:

Không có

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm X-1	Năm X	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,39	1,35	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh:	1,39	1,35	

Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho			
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,36	0,37	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	0,57	0,58	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	813	976	
+ Vòng quay tổng tài Sản:			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,78	0,83	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,20	0,18	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	0,25	0,22	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,16	0,14	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,22	0,22	



5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

Ngày 19/07/2019 PDN đã chốt danh sách cổ đông để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Tính đến ngày 31/12/2021, vốn điều lệ của PDN là **185.219.540.000** đồng, tổng số cổ phần sau khi phát hành là **18.521.954** cổ phiếu có mệnh giá 10.000 đồng/ cổ phiếu.

b) Cơ cấu cổ đông:

Stt	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (*)	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn cổ phần trở lên không phải là NĐTCKCN	13.196.220	71,25%	2	2	-
	- Trong nước	13.196.220	71,25%	2	2	-
	- Nước ngoài	-	-	-	-	-
2	NĐTCKCN là cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn cổ phần trở lên	-	-	-	-	-
	- Trong nước	-	-	-	-	-
	- Nước ngoài	-	-	-	-	-
3	NĐTCKCN là cổ đông lớn sở hữu < 5% vốn cổ phần	113.827	0,61%	23	23	-
	- Trong nước	59.737	0,32%	14	14	-
	- Nước ngoài	54.090	0,29%	9	9	-
Tổng cộng		13.310.047	71,96%	25	25	-

(*) Căn cứ vào Danh sách cổ đông được chốt ngày 19/07/2021

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

Trải qua 32 năm hình thành và phát triển, PDN luôn theo đuổi mục tiêu phát triển bền vững trên cơ sở phát triển nguồn nhân lực, thay đổi cơ cấu tổ chức và mô hình quản trị để thích ứng tốt nhất với sự chuyển biến của thị trường và tốc độ phát triển của nền kinh tế. Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp luôn gắn liền với chính sách phát triển bền vững, là kim chỉ nam cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh. Chính sách phát triển bền vững của Công ty đã được cụ thể hóa bằng những chương trình hành động kịp thời hàng năm, thiết thực và mang tính lâu dài.

Cụ thể, PDN đã, đang và sẽ tiếp tục tập trung phát huy chính sách phát triển bền vững trên các lĩnh vực sau:

6.1. Tác động lên Môi trường làm việc:

- Tiếp tục xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, hạnh phúc và trở thành nơi thu hút, giữ chân những người lao động tốt, hướng đến mục tiêu trở thành một trong những nơi làm việc tốt nhất tại Việt Nam.
- Văn hóa: Truyền thống văn hóa được xây dựng dựa trên nền tảng nguyên tắc văn hóa tối thượng, ở đó tinh thần dân tộc, tiên phong luôn được đề cao, là một tập thể những con người PDN trách nhiệm với bản thân, gia đình, Công ty và xã hội, luôn chính trực và sẵn sàng vượt mọi trở ngại, biết chủ động kết nối với đồng nghiệp, với đối tác, khách hàng và những người đồng hành.

- Chế độ đãi ngộ và phúc lợi: Tiếp tục phát huy chế độ đãi ngộ và phúc lợi có tính cạnh tranh cao, giúp thu hút, duy trì và phát triển nguồn nhân lực chất lượng, khuyến khích, khen thưởng tinh thần sáng tạo, phát huy tối đa năng lực cá nhân, làm nền tảng cho sức mạnh tập thể vượt qua mọi thử thách, hiện thực hóa mục tiêu và tầm nhìn đã đề ra.

- Trách nhiệm xã hội: Chú trọng yếu tố bảo vệ môi trường, duy trì cảnh quan xanh - sạch - đẹp, sử dụng tiết kiệm năng lượng; tạo thêm nhiều việc làm cho nhân dân địa phương; triển khai công tác thiện nguyện thông qua các chương trình tương thân tương ái, cứu trợ đồng bào bị thiên tai, trẻ em mồ côi, những người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn... nhằm chung tay phát triển cộng đồng.

Ý thức rõ vai trò và trách nhiệm của doanh nghiệp đối với môi trường trong bối cảnh thế giới đang phải đối mặt với những thách thức và rủi ro cao đến từ biến đổi khí hậu, hiệu ứng nhà kính, ô nhiễm môi trường, thảm họa thiên tai, trong đó một trong những tác nhân chính có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, tất cả các dự án của Công ty đều được thẩm định và đánh giá tác động môi trường chặt chẽ; thiết kế và xây dựng theo hướng xanh, tối ưu hóa không gian, tiết kiệm năng lượng; thường xuyên kiểm tra, giám sát nhằm hạn chế tối đa những tác hại đối với môi trường xung quanh.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

- Phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức nhiều chương trình hành động bảo vệ môi trường, tưới nước, xịt bụi, thu gom rác dọc theo tuyến đường trước và trong khu vực cảng;

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức của người lao động trong Công ty về việc bảo vệ môi trường; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định, tạo ra giá trị phát triển bền vững cho doanh nghiệp;

- Cải tạo các trang thiết bị, phương thức vận hành máy móc, có nhiều giải pháp giảm thiểu bụi trong không khí và giảm tiếng ồn, tiết kiệm năng lượng, xây dựng hệ thống phân loại và thu gom rác thải, xử lý nước thải đặc biệt tại cơ sở;

- Tăng diện tích cây xanh, mảng cỏ xung quanh cảng, ngoài cổng ra/vào, bến tàu và đường giao thông nội bộ nhằm tạo cảnh quan cho cảng đồng thời cải thiện chất lượng không khí xung quanh khu vực;

Trong sản xuất kinh doanh, yếu tố an toàn và hợp lý hóa chi phí là những nội hàm quan trọng không thể thiếu. Vì vậy kiểm soát và giảm thiểu tiêu hao nhiên liệu, năng lượng là nhiệm vụ ưu tiên giúp giảm chi phí, tăng hiệu quả hoạt động, đồng thời góp phần bảo vệ môi trường sống và tài nguyên thiên nhiên. Việc kiểm soát tiêu thụ nhiên liệu, năng lượng được PDN quan tâm triển khai thường xuyên, liên tục ở mọi lĩnh vực hoạt động bằng nhiều hình thức đa dạng, bao gồm nhưng không giới hạn:

- Tuân thủ đầy đủ các yêu cầu của cơ quan cấp điện, nước;

- Đầu tư lắp đặt các thiết bị điện hiện đại với độ ổn định cao, các thiết bị cũ đều được thay thế giảm thiểu tiêu hao nhiên liệu không cần thiết;

- Lắp đặt các trạm biến áp để giảm tiêu thụ nhiên liệu chạy máy phát;

- Sử dụng phần mềm quản lý container tại CY (Container Yard), tối ưu hóa hoạt động, hạn chế đảo chuyển container để giảm tiêu thụ nhiên liệu cho các thiết bị phục vụ tác nghiệp;

- Thực hiện bảo dưỡng định kỳ, sửa chữa, nâng cấp phương tiện, đảm bảo hoạt động đúng tiêu chuẩn của nhà chế tạo;

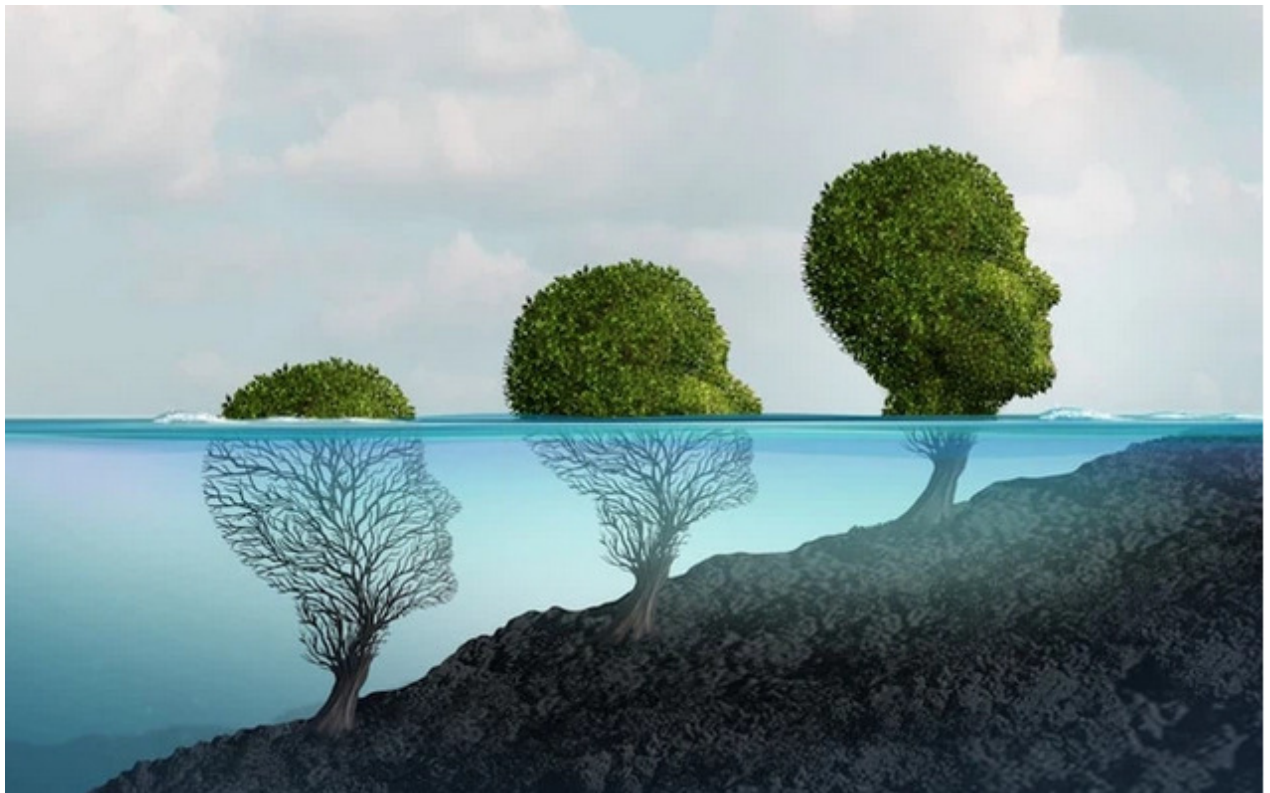
- Đưa ra chính sách hạn chế đảo chuyển container để giảm nhu cầu sử dụng dầu diezen cho xe nâng nhưng vẫn hiệu quả cho công việc;

- Thay bóng đèn dây tóc hay Compact bằng bóng đèn công nghệ LED giúp tăng độ sáng, tiết kiệm điện năng và có độ bền cao;
- Theo dõi hàng ngày đồng hồ đo đếm điện tại từng khu vực để kiểm soát điện năng nhằm mục đích ngăn chặn các bất thường xảy ra (nếu có);
- Sử dụng tole lấy ánh sáng tự nhiên để giảm việc sử dụng đèn chiếu sáng ban ngày, sử dụng hệ thống thông gió tự nhiên và các tấm lợp cách nhiệt để đảm bảo độ thông thoáng bên trong công trình;
- Bảo trì hệ thống cơ điện tuân thủ theo kế hoạch bảo trì định kỳ hằng năm đã được phê duyệt và tuân thủ theo những khuyến cáo của nhà sản xuất nhằm đảm bảo máy móc hoạt động tốt, ổn định, ít hư hỏng và tăng tuổi thọ thiết bị;
- Điều chỉnh lịch đóng/ ngắt hệ thống điều hòa không khí, đèn chiếu sáng, quạt thông gió, các thiết bị sử dụng năng lượng;
- Tắt đèn, máy lạnh và các thiết bị điện của văn phòng vào giờ nghỉ giữa ca và khi không sử dụng.
- Đèn chiếu sáng trong kho chỉ bật những khu vực vận hành, nếu tăng ca thì tắt hết các đèn chiếu sáng trong giờ nghỉ, chỉ bật lại khi bắt đầu làm việc
- Đèn chiếu sáng hành lang khu vực ngoài kho bật lúc 18h và tắt vào 5h00 ngày hôm sau.
- Sử dụng công nghệ Inverter tiết kiệm năng lượng cho hệ thống điều hòa không khí;
- Tách các line đèn, line quạt, quy hoạch khu vực chức năng và lập trình điều khiển đèn, quạt ở một số khu vực chức năng sao cho tối ưu hóa trong việc sử dụng điện;
- Theo dõi các đồng hồ đo đếm điện hằng ngày nhằm kiểm soát hoạt động của các khu vực và xử lý những bất thường xảy ra nếu có;
- Thường xuyên kiểm tra, giám sát thực hành 5S, nhắc nhở đến từng bộ phận, CBCNV về việc sử dụng tiết kiệm điện, tắt điện khi ra về hoặc khi không sử dụng;
- Khuyến khích các phòng ban, đơn vị sản xuất tạo nhiều không gian cây xanh và môi trường làm việc trong lành;
- Chỉ đạo quyết liệt của Ban lãnh đạo Công ty, Lãnh đạo các phòng ban, đơn vị; nâng cao kiến thức của nhân viên về việc sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả;
- Tiếp tục triển khai tiết kiệm nhiên liệu sử dụng trong khai thác, giám định mức nhiên liệu;
- PDN đã tận dụng khoảng không gian trên mái nhà kho, văn phòng tại khu vực Long Bình Tân để tiến hành lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời mái nhà, tạo nguồn năng lượng sạch. Sau khi đưa vào hoạt động chính thức và đánh giá hiệu quả, hệ thống này giúp bảo vệ môi trường khu vực nhà xưởng, tránh khỏi các tác nhân thời tiết như nắng, gió, mưa, tia cực tím... Những tấm pin năng lượng có thể hấp thụ ánh sáng độc hại, giúp nhà xưởng mát mẻ hơn vào buổi trưa, ấm áp hơn vào buổi tối. Ngoài ra còn tiết kiệm các thiết bị làm mát, làm ẩm nhân tạo, ảnh hưởng tích cực đến việc cải tạo môi trường xanh-sạch-đẹp;

6.3. Tiêu thụ nước:

- Theo dõi đồng hồ đo đếm nước cấp hàng ngày nhằm hạn chế và ngăn chặn các bất thường xảy ra (nếu có);
- Rà soát toàn bộ hệ thống đường ống nước ở Cảng kiểm tra nếu có rò rỉ khắc phục ngay;
- Nước mưa trên mái các công trình được ống dẫn dẫn vào bể nước PCCC ngầm, vừa phục vụ cho hệ thống PCCC vừa cung cấp nước tưới cây;

- Thay thế và sử dụng bồn cầu có 2 chức năng xả và điều chỉnh lượng nước vừa đủ cho việc vệ sinh;
- Thường xuyên kiểm tra lượng xả thải thực tế vượt quá lưu lượng xả thải theo quy định;
- Việc xử lý nước thải, chất thải được thực hiện theo luật bảo vệ môi trường và quy định của các cơ quan chức năng;
- Để các hệ thống được vận hành tốt nhất, công tác vệ sinh cống rãnh, nạo vét được thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch định kỳ hàng năm đã được phê duyệt;
- Về rác thải, Công ty bố trí các loại thùng rác để phân loại rác, xe đẩy gom rác, hệ thống ga lưu giữ, hệ thống biển báo, bảng hiệu theo đúng quy định để tiến hành thu gom, lưu giữ chất thải. Công ty không tự xử lý mà tiến hành thu gom lưu trữ vào kho rác thải nguy hại, hợp đồng với đơn vị chuyên nghiệp đến thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy trình; ký hợp đồng với đơn vị trực tiếp thu gom và xử lý chất thải nguy hại, chất lỏng lẫn dầu từ tàu thuyền, có niêm yết công khai giá thu gom theo quy định. Việc phát sinh chất thải thông thường, rác thải sinh hoạt được phân loại, thu gom vào kho và ký hợp đồng với công ty Môi trường đô thị thu gom, xử lý.



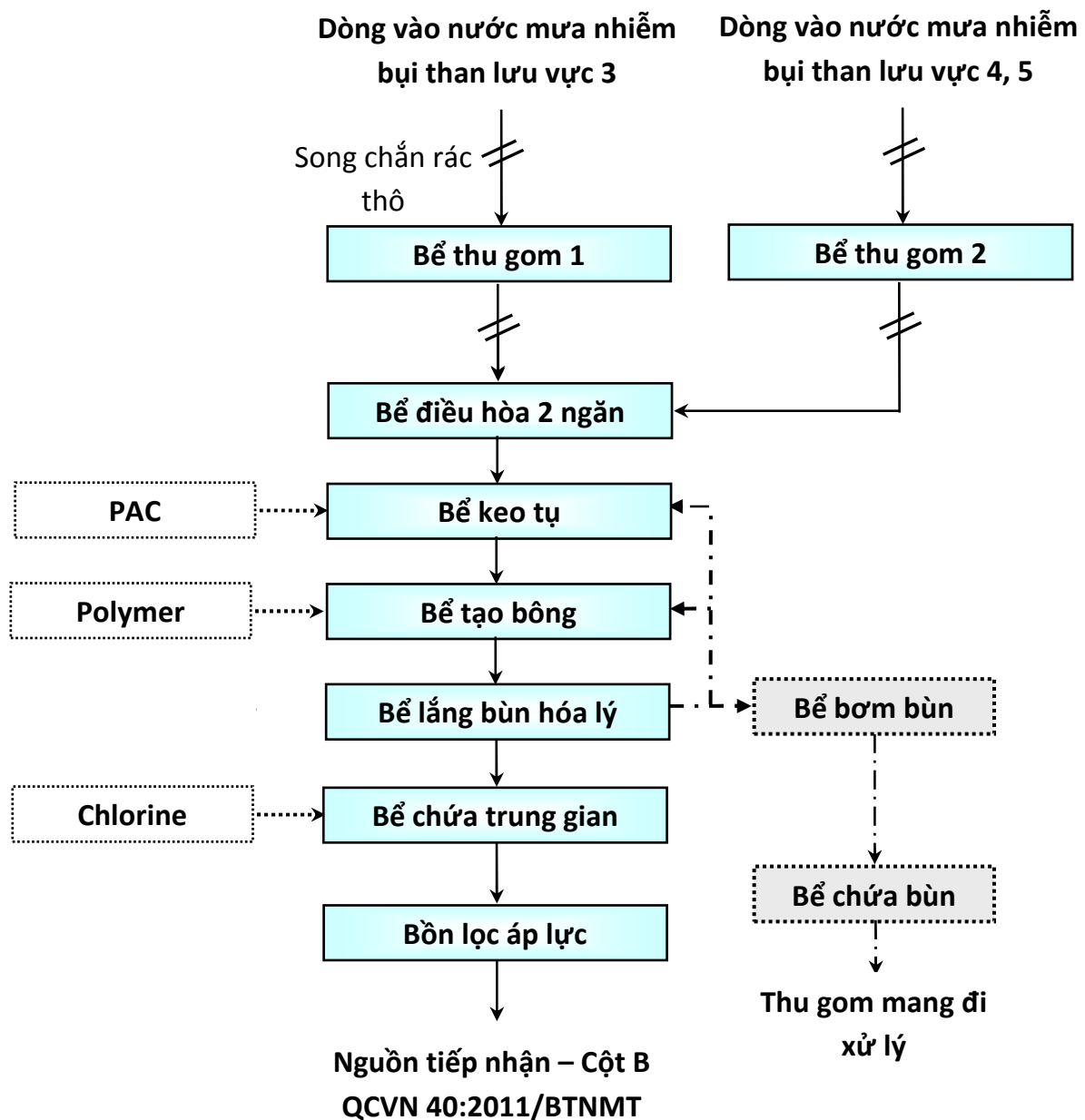
6.4 Công tác bảo vệ môi trường, An toàn lao động, An ninh, PCCC

- Đã ban hành Nội quy lao động; Các quy trình sản xuất cho từng bộ phận trên cơ sở đánh giá nguy cơ HSSE (Sức khỏe - An toàn - An ninh - Môi trường);
- Đã thành lập mạng lưới An toàn vệ sinh viên theo quy định.
- Công ty đã thiết lập cơ chế kiểm tra, kiểm soát dưới sự giám sát của bộ phận Quản lý rủi ro, Ban HSSE và các phòng ban chức năng tại mỗi đơn vị nhằm đôn đốc, nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về an toàn trong lao động, vận hành cảng biển, hàng hải, PCCC; xử lý chất thải, nước thải phù hợp theo quy định, sử dụng tiết kiệm nhiên nguyên liệu trong quá trình vận hành thiết bị, khai thác tàu, trồng cây xanh tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp cho các công trình, bến bãi, nhà kho;

- Thường xuyên làm việc với Trung tâm quan trắc môi trường để khảo sát, đo đạc, phân tích các thông số môi trường và lập báo cáo quan trắc môi trường theo định kỳ. Các chỉ số về môi trường không khí, môi trường nước của Công ty đều nằm trong giới hạn cho phép. Các hệ thống quản lý, xử lý khí thải, nước thải, chất thải rắn tại Công ty vận hành tương đối ổn định, đảm bảo chất lượng nước thải, khí thải sau xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường;
- Thành lập Ban HSSE trực thuộc Phòng hành chính tổng hợp và tại hai khu vực Cảng Long Bình Tân và Gò Dầu nhằm thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn, khuyến cáo và đảm bảo tuân thủ các quy định về sức khỏe, an toàn lao động, an ninh và môi trường;
- Thuê các đơn vị chuyên nghiệp thu gom quét dọn vệ sinh môi trường trên bãi, kho và tập kết vào các khu rác thải riêng. Phân loại các chất thải sinh hoạt, nguy hại theo từng mục và dán nhãn rõ ràng để thuận tiện thu gom, xử lý đúng theo quy định;
- Sử dụng các dịch vụ với các công ty chuyên nghiệp về ứng phó sự cố tràn dầu;
- Lựa chọn các công ty chuyên nghiệp về thu gom chất thải lỏng lẫn dầu;
- Tuân thủ các quy trình về bảo vệ môi trường trong các hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Sử dụng hiệu quả tài sản, hạn chế tối đa lãng phí, chuẩn hóa quy trình vận hành, tuân thủ các chỉ tiêu đánh giá, đo lường (KPIs);
- Chủ động tối đa trong công tác PCCC; Thiết lập các hệ thống PCCC tự động tại chỗ và di động; Trang bị xe chữa cháy tại các khu vực Cảng;
- Về an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ), tại mỗi đơn vị, Công ty bố trí cán bộ phụ trách an toàn lao động. Cán bộ ATVSLĐ có trách nhiệm hàng ngày phải đi kiểm tra, giám sát, nhắc nhở, đôn đốc việc thực hiện nội quy lao động và quy định an toàn lao động, vệ sinh lao động mà Công ty đã ban hành; hàng tháng thực hiện báo cáo định kỳ về công tác ATVSLĐ.
- Thực hiện khám sức khỏe định kỳ và mua bảo hiểm sức khỏe cho toàn bộ CBCNV;
- Cấp phát trang bị bảo hộ lao động và đồng phục hàng năm theo quy định;
- Tổ chức tập huấn về ATVSLĐ hàng năm và theo nhu cầu cho người lao động;
- Báo cáo tổng hợp về tình hình tai nạn lao động đến cơ quan chức năng theo quy định;
- Quy trình để phòng ngừa và hạn chế tối đa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp;
- Các hoạt động Phòng chống dịch Covid-19 được thực hiện nghiêm chỉnh theo hướng dẫn của cơ quan Nhà nước và chỉ đạo của Ban lãnh đạo Công ty;
- Huấn luyện và cấp Giấy chứng nhận về Huấn luyện VSATLĐ và cấp thẻ ATLĐ;
- Xây dựng hệ thống công nghệ xử lý nước thải có thể xử lý được lượng lớn nước thải nhiễm bụi than áp dụng cho khu vực Cảng Gò Dầu. Toàn bộ lượng nước thải của khu vực đã được thu gom vào Trạm xử lý, hệ thống công nghệ vận hành và xử lý đạt chuẩn trước khi xả thải, giảm gây ô nhiễm nước thải cho khu vực và nước thải của khu vực đã được thu gom và xử lý theo quy định.

Năm 2021, Cảng không hề xảy ra vụ tai nạn lao động nào, không có chi phí bồi thường tai nạn lao động đối với cán bộ và người lao động của Công ty (Báo cáo thống kê gửi cơ quan chức năng).

Sơ đồ công nghệ xử lý



Ngoài ra, trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 trên toàn cầu, PDN đã thành lập Ban chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, cụ thể: Ban HSSE đã xây dựng và ban hành giải pháp ứng phó dịch bệnh tại các phòng ban đơn vị trực thuộc. Giải pháp cụ thể liên quan đến các lĩnh vực:

- Công nghệ thông tin;
- Nhân sự;
- Địa điểm Văn phòng thay thế (giao dịch chứng từ/ văn thư);
- Truyền thông
- Các biện pháp hạn chế lây nhiễm

Thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình dịch bệnh, các khuyến cáo và các văn bản chỉ đạo của các cơ quan ban ngành và địa phương.

Trao đổi và cập nhật tình hình phòng chống dịch với các đơn vị phòng ban.

Ban HSSE cũng phối hợp, hỗ trợ các đơn vị xây dựng các phương án ứng phó khẩn cấp đối với dịch bệnh COVID-19.

Đặc biệt, Ban chỉ đạo phòng chống dịch đã đề ra các yêu cầu khẩn cấp cần thực hiện ngay.

Tất cả các đơn vị đều nghiêm túc thực hiện theo hướng dẫn của Ban HSSE Công ty và quy định chung của Bộ Y Tế và Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh COVID-19 tại các địa phương và đã đạt được kết quả rất tốt.

6.5 Phát triển xã hội – chia sẻ yêu thương

PDN gắn liền hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh với những giá trị bền vững mang đến cho cộng đồng, xã hội. Theo đó, Công ty đóng góp cho sự phát triển bền vững của xã hội thông qua việc xác định các mục tiêu chính, khuyến khích sự tham gia của CB-CNV. Cụ thể, PDN luôn chú trọng trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp thông qua các chính sách, chương trình:

- Đầu tư cho giáo dục và hỗ trợ sự phát triển toàn diện của thế hệ trẻ
- Hỗ trợ những người có hoàn cảnh khó khăn, sinh viên nghèo hiếu học, trẻ em mồ côi
- Chung tay khắc phục hậu quả do thiên tai

6.6 Các hoạt động cộng đồng tiêu biểu trong năm 2021

Tổng số tiền CB-CNV Công ty đã quyên góp, ủng hộ trừ ngày lương lên đến 469,2 triệu đồng được Công ty trao đến tận tay những người dân bị nạn tại các tỉnh miền Trung, hỗ trợ phòng chống Covid-19. Là một doanh nghiệp với tinh thần trách nhiệm cao nhất hướng đến cộng đồng, PDN luôn tâm niệm và phát huy truyền thống tương thân tương ái “lá lành đùm lá rách” thông qua những hành động thiết thực, kịp thời nhằm cứu trợ đồng bào bị ảnh hưởng bởi thiên tai, giúp đỡ những gia đình có hoàn cảnh khó khăn, các cụ già neo đơn, trẻ mồ côi, khuyết tật... ở nhiều vùng miền trong cả nước.

Với tất cả tấm lòng, PDN góp phần mang đến cho bà con có hoàn cảnh đặc biệt sự giúp đỡ chân tình, niềm hy vọng và niềm tin để vượt qua giai đoạn khó khăn, ổn định lại cuộc sống.

6.7 Chính sách liên quan đến người lao động

- Hướng đến phát triển cân bằng theo 4 nhóm thẻ điểm (Balanced Score Cards): Tài chính – Khách hàng – Quy trình – Học hỏi & Phát triển;
- Quản trị tập trung, phát huy tính chủ động, sáng tạo của các đơn vị;
- Đánh giá trên hiệu quả và hiệu suất lao động, có KPI cụ thể cho từng phòng ban, đơn vị và từng cá nhân;
- Đổi mới và năng động, đương đầu với thách thức và nắm bắt tốt các cơ hội phát triển;
- Phát huy vai trò, trách nhiệm của doanh nghiệp đối với Cộng đồng, Xã hội.

6.8 PDN tuân thủ chủ trương, chính sách của nhà nước đối với kinh tế vĩ mô và kinh tế ngành

Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện nghĩa vụ thuế là **76,63** tỷ đồng.

PDN đảm bảo tính tuân thủ chặt chẽ và tính minh bạch đối với các chủ trương, chính sách của Nhà nước liên quan đến kinh tế vĩ mô, kinh tế ngành Khai thác cảng, vận tải biển và Logistics...Cụ thể các Thông tư, Quyết định, hướng dẫn của Bộ giao thông vận tải và các cơ quan ban ngành đã được PDN triển khai triệt để xuống cho các đơn vị kinh doanh trong toàn Công ty và quản lý tập trung tại trụ sở chính.

6.9 Tạo công ăn việc làm cho hàng trăm người lao động

Hiện tại có 271 CBCNV đang làm việc trong toàn Công ty. Ngoài ra, PDN còn sử dụng nguồn lao động thuê ngoài. Qua đó, Công ty góp phần tích cực trong việc cung cấp công ăn việc làm, đảm bảo đời sống, thu nhập cho hàng trăm người lao động và hộ gia đình.

6.10. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

ĐỐI VỚI NHÀ NƯỚC

- Tuân thủ các chính sách, pháp luật và quy định của Nhà nước đối với các lĩnh vực ngành nghề của Công ty.
- Phát triển mạnh kinh doanh để góp phần tích cực vào ngân sách Nhà nước.
- Đóng góp vào việc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.
- Thực hiện các báo cáo đầy đủ theo quy định.

ĐỐI VỚI CỔ ĐÔNG – NHÀ ĐẦU TƯ

- Đảm bảo quyền lợi chính đáng và gia tăng giá trị bền vững cho cổ đông, nhà đầu tư.
- Cung cấp thông tin kịp thời, minh bạch và đầy đủ; Tạo điều kiện cho cổ đông, nhà đầu tư tìm hiểu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG, ĐỐI TÁC

- Lấy chất lượng dịch vụ làm trọng tâm phát triển sản xuất, kinh doanh.
- Mang đến cho khách hàng, đối tác những giải pháp, dịch vụ tối ưu và vượt trội.
- Giữ vững các cam kết với khách hàng, đối tác, đồng hành cùng phát triển.

ĐỐI VỚI CÁN BỘ CÔNG NHÂN VIÊN

- Hoàn thiện chính sách lương, thưởng, phúc lợi...khuyến khích sự phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thành công trong công việc và hạnh phúc trong cuộc sống.
- Xây dựng đội ngũ kế thừa ở tất cả các cấp, chuẩn bị cho sự phát triển trong các năm tiếp theo.

ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG – XÃ HỘI

- Chia sẻ trách nhiệm xã hội.
- Chung tay vì lợi ích cộng đồng.
- Góp phần bảo vệ môi trường.
- Thu hút và tạo nhiều công ăn việc làm cho người động trên khắp các tỉnh thành trong cả nước, góp phần chung tay xây dựng đất nước.

ĐỐI VỚI NHÀ THẦU/ NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

- Minh bạch, khách quan trong tất cả các khâu mời thầu, thẩm định thầu và chọn thầu.
- Nhà thầu cần cam kết chất lượng dịch vụ, nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng.
- Nói không với các nhà thầu kém chất lượng và không đồng hành phát triển bền vững theo chính sách của PDN.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Năm 2021 được xem là năm đặc biệt khó khăn đối với nền kinh tế toàn cầu dưới tác động từ Đại dịch Covid-19, thiên tai và các vấn đề chính trị. Chưa bao giờ mọi hoạt động kinh tế - xã hội từ công nghiệp, giao thương, vận tải đến các lĩnh vực dịch vụ, giải trí... đồng loạt bị ảnh hưởng, nhiều nền kinh tế trên thế giới đồng loạt rơi vào suy thoái và phải gánh chịu mức tổn thất nặng nề, dai dẳng chưa từng có, với thiệt hại ước tính có thể lên tới 28 nghìn tỷ USD đến năm 2025 (Theo IMF). Đối lập với bức tranh kinh tế ảm đạm của thế giới, Việt Nam trở thành quốc gia hiếm hoi trong ASEAN đạt mức tăng trưởng dương và thuộc nhóm các nền kinh tế có tốc độ tăng trưởng cao nhất thế giới với mức tăng trưởng GDP năm 2021 đạt 2,58%. Hoạt động xuất khẩu đạt kỷ lục gần 670 tỷ USD, tăng gần 23% so với năm trước, trở thành điểm sáng của nền kinh tế và đưa Việt Nam vào nhóm 20 nền kinh tế hàng đầu về thương mại quốc tế.



Thành viên HĐQT và Ban điều hành nhiệm kỳ 2021-2026

Trong quá trình điều hành nền kinh tế năm 2021, kinh tế Việt Nam chịu ảnh hưởng nặng nề bởi tác động của đợt bùng phát dịch Covid 19 lần thứ 4. Toàn bộ nền kinh tế các tỉnh phía Nam, đặc biệt khu vực kinh tế Đông Nam bộ, khu vực chiếm gần 60% toàn bộ nền kinh tế Việt Nam bị đóng băng từ tháng 7 đến hết tháng 10/2021, ảnh hưởng nghiêm trọng tới các chỉ tiêu kinh tế năm 2021.

Kinh tế địa phương:

Là một trong 03 tỉnh tọa lạc trong vùng trọng điểm kinh tế phía Nam (Đồng Nai, Bình Dương, Bà Rịa Vũng Tàu) và cũng là 3 tỉnh bị đóng băng hoàn toàn nền kinh tế trong thời gian từ tháng 7 tới tháng 10/2021. Tất cả các công trình xây dựng, dự án đầu tư phát triển kinh tế bị tạm dừng. Nền kinh tế 03 tỉnh mở cửa trở lại từ đầu tháng 11/2021 sau khi đã tích cực giãn cách và tăng cường mức độ bao phủ vaccine cho phần lớn dân cư và lực lượng lao động tại địa phương. Hoạt động sản xuất kinh tế trong năm 2021 gặp rất nhiều khó khăn do dịch bệnh diễn biến phức tạp. Tuy nhiên tình hình kinh tế của các địa phương khu vực Đông Nam bộ vẫn xoay theo chiều hướng tích cực, hoạt động xuất nhập khẩu vẫn tăng 25,2% so với năm 2020.

Ngành khai thác cảng được xem là dịch vụ phụ trợ cho nền kinh tế, khi kinh tế phát triển, nhu cầu vận chuyển nguyên liệu, thành phẩm tăng là động lực chính cho ngành khai thác cảng phát triển. Việc sử dụng các tàu vận chuyển có kích cỡ lớn để giảm chi phí vận chuyển đang diễn ra

mạnh mẽ, các đơn vị sản xuất có nhu cầu sử dụng than đá, đơn vị kinh doanh thương mại tăng cường sử dụng phương tiện vận chuyển thủy có kích thước lên đến hơn 100.000DWT để tối ưu hóa chi phí. Các phương tiện này sử dụng dịch vụ tại các cảng có đủ khả năng tiếp nhận sau đó vận chuyển bộ về thị trường tiêu thụ hoặc sang mạn ở các phao để chuyển tải sang các phương tiện thủy nội địa. Chính sách phát triển các bến thủy nội địa hiện nay của chính phủ tạo thuận lợi cho phương thức sang mạn và giảm chi phí cho các đơn vị nhập khẩu. Xu hướng này tạo nên sự cạnh tranh rất lớn đối với các đơn vị kinh doanh dịch vụ cảng biển nằm sâu trong đất liền như Cảng Đồng Nai.

Việc chuyển đổi từ đi tàu hàng tổng hợp sang sử dụng container để vận chuyển hàng hóa của các doanh nghiệp sản xuất sử dụng khối lượng nguyên liệu tương đối nhỏ để tận dụng các chính sách ký kết giữa Việt Nam và các nước trên thế giới. Tối thiểu hóa giá trị tồn kho của nguyên vật liệu, tránh thất thoát, hao hụt trong quá trình vận chuyển, chủ động hơn trong sản xuất kinh doanh của khách hàng cũng như kiểm soát dòng tiền tốt hơn. Một số mặt hàng đặc thù trước đây sử dụng tàu cỡ nhỏ chuyển qua sử dụng container làm sản lượng hàng tổng hợp có xu hướng giảm.

Với xu hướng phát triển năng lượng tái tạo như hiện nay và cam kết nâng tỷ trọng năng lượng sạch đạt ít nhất 20% vào năm 2030 và 30% vào năm 2045 trong tổng cung năng lượng sơ cấp, Việt nam có xu hướng giảm nhập khẩu than phục vụ cho nhiệt điện. Qua đó, lượng hàng tổng hợp nhập khẩu có xu hướng giảm dần theo định hướng của chính phủ.

Cảng Long Bình Tân

Cảng Long Bình Tân nằm ở mạng bắc hạ lưu cầu Đồng Nai được xây dựng với tổng chiều dài cầu cảng gần 300m có mực nước trước bến sâu nhất đạt 7.5m. Cảng có thể tiếp nhận tàu/salan có tải trọng tới 5.000 DWT. Hàng hóa thông qua cảng chủ yếu là container, sắt thép nguyên liệu và thành phẩm, than đá, vật liệu xây dựng, nông sản chuyển đến các Doanh nghiệp nằm trên địa bàn Đồng Nai, Bình Dương, và một số doanh nghiệp trên địa bàn TP HCM.



Cảng Long Bình Tân

Cảng Long Bình Tân bắt đầu chuyển đổi công năng sang khai thác hàng container từ cuối năm 2011 và tập trung vào nâng cao năng lực sản xuất, nâng cao năng suất xếp dỡ hàng hóa, đầu tư các trang thiết bị xếp dỡ và công cụ hỗ trợ hợp lý, hiện đại nên năng suất xếp dỡ đạt trung bình hơn 15 container/giờ; năng suất hàng tổng hợp thực hiện đạt từ 1.500-5.000 tấn/tàu/ngày. Sản lượng hàng tổng hợp qua Cảng Long Bình Tân năm 2021 đạt hơn 1,3 triệu tấn. Sản lượng hàng container đạt hơn 400.000 teu xếp dỡ tại cầu cảng (tương đương 860.171 teu xếp dỡ toàn chuỗi).

Xuất phát từ nhu cầu phát triển cũng như khả năng cung/ cầu của thị trường, PDN đã quyết định đầu tư mở rộng bến cảng số 3 phân cảng Long Bình Tân.

Sau gần một năm triển khai và hoàn thành các bước thủ tục, ngày 06/08/2020 Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai được Bộ Giao Thông Vận Tải chấp thuận chủ trương cầu cảng số 3 - Bến cảng Đồng Nai (phân Cảng Long Bình Tân) được đầu tư xây dựng mở rộng tuyến bến về phía thượng lưu để nâng cao năng lực khai thác. Công trình Bến tàu 5.000DWT (cầu cảng số 3 mở rộng) có chiều dài là 83m – chiều rộng 22m – độ sâu vùng nước trước bến -7.95m và tải trọng tàu khai thác là 5.000DWT có mức đầu tư 65,413 tỷ đồng dự kiến được hoàn thành và đưa vào khai thác vào cuối năm 2022. Việc đầu tư xây dựng bến cảng này thể hiện sự quyết tâm thực hiện mục tiêu chiến lược cho 5 năm tới để đón đầu nguồn hàng hóa tăng trưởng kinh tế cũng như tăng trưởng cơ học khi các cụm cảng ICD TP.HCM được chuyển đổi thành khu đô thị.



Lễ khởi công cầu cảng số 3 mở rộng tại Cảng Long Bình Tân

Cảng Gò Dầu

Tọa lạc trong KCN Gò Dầu, cạnh cụm KCN Mỹ Xuân - Phú Mỹ thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Cảng Gò Dầu có diện tích 549.400m² gồm 06 cầu cảng với tổng chiều dài cầu hơn 1.000m và khả năng tiếp nhận tàu lên đến 30.000DWT. Hoạt động chính tại cảng là xếp dỡ hàng tổng hợp, dịch vụ kho, bãi. Hàng hóa thông qua cảng chủ yếu là khoáng sản, than đá, nguyên vật liệu để sản xuất vật liệu xây dựng, sắt thép, phân bón và hóa chất.



Cảng Gò Dầu

Ngày 27/02/2021 PDN khởi công công trình xây dựng thêm 01 bến tàu 30.000DWT (bến B5) có thời gian thi công là 295 ngày. Công trình bến B5 được hoàn thành và đưa vào sử dụng đầu tháng 9/2021 đã góp phần giảm áp lực chờ đợi tàu thuyền khi vào Cảng Gò Dầu làm hàng, đáp ứng kịp thời nhu cầu khách hàng đến cảng với đội tàu có trọng tải đến 30.000 DWT. Chuyển tàu đầu tiên cập bến vào ngày 14/9/2021 là dấu mốc quan trọng góp phần vào việc hoàn thành mục tiêu, kế hoạch chung của PDN trong năm 2021 và giai đoạn 2021-2026.



Lễ hợp long cầu cảng 30.000DWT tại Cảng Gò Dầu

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

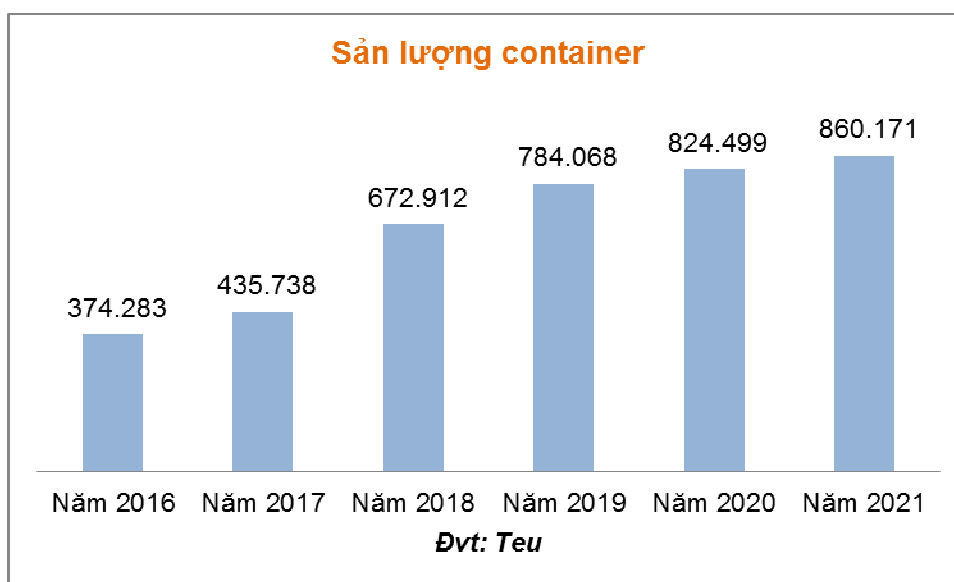
NGÀNH KHAI THÁC CONTAINER VÀ LOGISTICS

Năm 2021 với đại dịch Covid-19 đã tạo nên những vết thương nghiêm trọng, gây cản trở và làm đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu. Tình trạng thiếu và mất cân bằng container trầm trọng đã và đang đẩy chi phí vận chuyển tăng vọt và gây ra sự trì hoãn trong việc chuyển giao hàng hóa. Trong nước, sau hàng loạt các chính sách về kiểm soát, cứu trợ, hỗ trợ... của Chính phủ, tình hình dịch bệnh đã dần được kiểm soát, hỗ trợ tích cực cho sự phục hồi của các ngành trong chuỗi cung ứng.

Mặc dù chịu tác động lớn từ dịch COVID-19, song tổng khối lượng hàng hóa thông qua cảng biển Việt Nam năm 2021 vẫn đạt hơn 703 triệu tấn, tăng 2% so với năm 2020. Đặc biệt, khối lượng hàng hóa xuất nhập khẩu vận tải quốc tế của đội tàu biển Việt Nam đạt mức tăng trưởng hiếm có, tăng tới 54% (đạt gần 5 triệu tấn) so với năm 2020.

Năm 2021 trong bối cảnh thị trường và ngành hết sức đặc biệt. Với bản lĩnh và kinh nghiệm của người tiên phong, vượt trở ngại PDN lại một lần nữa hoàn thành xuất sắc kế hoạch được ĐHĐCĐ năm 2021 giao phó trong bối cảnh đại dịch Covid-19 kéo dài. Cùng những định hướng phát triển tập trung vào thương mại điện tử, bán lẻ, chuỗi cung ứng lạnh, tích hợp và phát huy sức mạnh hợp tác từ khách hàng, đối tác... hoạt động Logistics của PDN đã đạt được những kết quả tăng trưởng tốt.

Trong lĩnh vực hoạt động, luôn sàng lọc thách thức, tìm kiếm cơ hội, PDN đã nỗ lực khắc phục những khó khăn để trở thành một trong những cảng biển tiên phong khu vực phía Nam, sẵn sàng cho một chu kỳ phát triển mới. Để đạt được thành quả quan trọng đó, trong năm 2021, cùng với sự đồng hành của đối tác, khách hàng và toàn thể cán bộ nhân viên trong công ty, các chính sách thực thi đã được triển khai thực hiện sát sao, linh hoạt, quyết đoán để ứng phó và vượt qua đại dịch, đảm bảo tối ưu hóa chi phí và hoạt động kinh doanh được thông suốt.

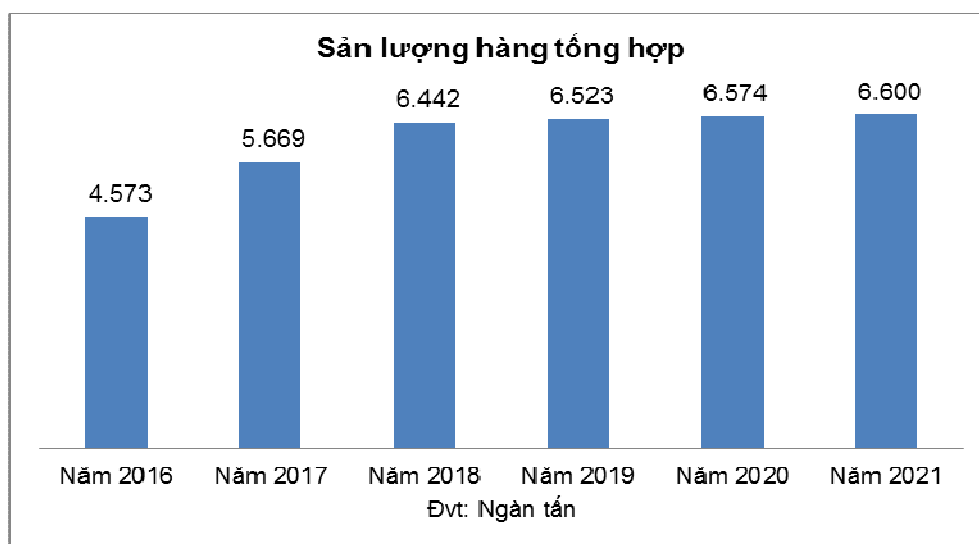


Đối với hoạt động vận tải đường thủy nội địa door to door:

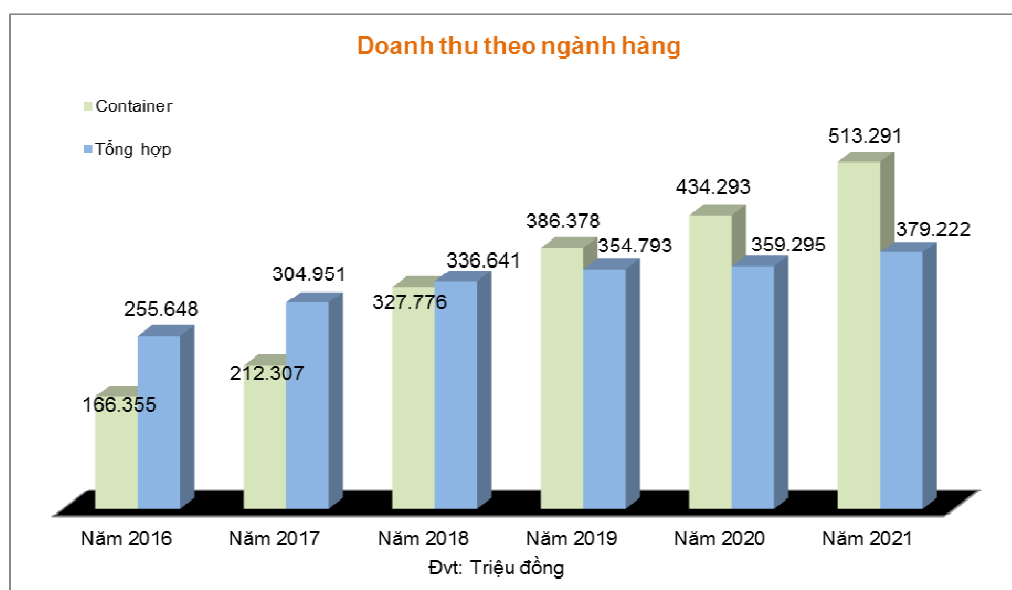
Vận tải container thủy nội địa trên các tuyến Bắc – Trung – Nam là một trong những loại hình dịch vụ gia tăng của PDN. Đầu quý 2 năm 2021 dịch Covid-19 bùng phát trở lại nên nhu cầu vận chuyển hàng hóa sụt giảm. Từ Quý 4/2021, vận tải biển trên thế giới dần hồi phục, các hãng tàu đã tăng giá cước vận chuyển từ Châu Á đi Châu Âu và Châu Mỹ. Trên tuyến nội địa, dịch Covid-19 làm nguồn hàng vận chuyển nội địa sụt giảm đáng kể, nguồn cung nhiều dẫn đến giảm giá.

Nhìn chung, thị trường vận tải biển năm 2021 đối mặt với rất nhiều thách thức và khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch và sự tham gia cạnh tranh, chia sẻ thị phần của một số đối thủ mới. Bước sang năm 2022, mặc dù dịch bệnh dự kiến vẫn tiếp tục ảnh hưởng lớn đến thị trường vận tải, dự kiến các tuyến sẽ có sự hồi phục và tăng trưởng trở lại. Trên cơ sở triển vọng của thị trường và những nỗ lực cao nhất của Công ty, PDN sẽ tích cực và chủ động tìm kiếm các đối tác hợp tác, phát triển thêm dịch vụ; gia tăng hoạt động vận tải, gia tăng lượng hàng door to door, vận chuyển nội thủy... kiểm soát tốt chi phí, tiếp tục tăng cường công tác Sales & Marketing, cải tiến chất lượng dịch vụ nhằm đảm bảo nhiệm vụ duy trì tốt chuỗi dịch vụ cung ứng của PDN.

NGÀNH KHAI THÁC HÀNG TỔNG HỢP



Trước những khó khăn và thách thức của nền kinh tế, trong năm qua, với những nỗ lực không ngừng nghỉ cùng những định hướng chỉ đạo kịp thời, linh hoạt, đúng đắn của Ban lãnh đạo, PDN đã đạt được những thành quả tích cực. Năm 2021, PDN ghi nhận doanh thu thuần đạt **892.513** triệu đồng và Lợi nhuận trước thuế đạt **200.587** triệu đồng, hoàn thành vượt mức kế hoạch được ĐHCĐ 2021 thông qua. Trong đó, Khai thác container - Kho vận logistics tiếp tục là hoạt động cốt lõi hiệu quả với doanh thu ghi nhận **513.291** triệu đồng, chiếm **56,76%** trong tổng cơ cấu doanh thu của PDN. Ngành hàng tổng hợp cũng là điểm sáng về tăng trưởng với doanh thu đạt **379.222** triệu đồng, tăng trưởng **6%** so với cùng kỳ năm 2020, đóng góp đáng kể vào lợi nhuận của công ty.



- Tổng quan về hoạt động của công ty

Trong năm, PDN đã cải tiến điều chỉnh chính sách quản lý và kiểm soát chi phí hiệu quả. So với cùng kỳ, chi phí lãi vay giảm 20%. Một điểm sáng khác trong hoạt động tài chính là doanh thu đến từ hoạt động này đạt 11 tỷ đồng trong năm, vượt 17% so cùng kỳ.

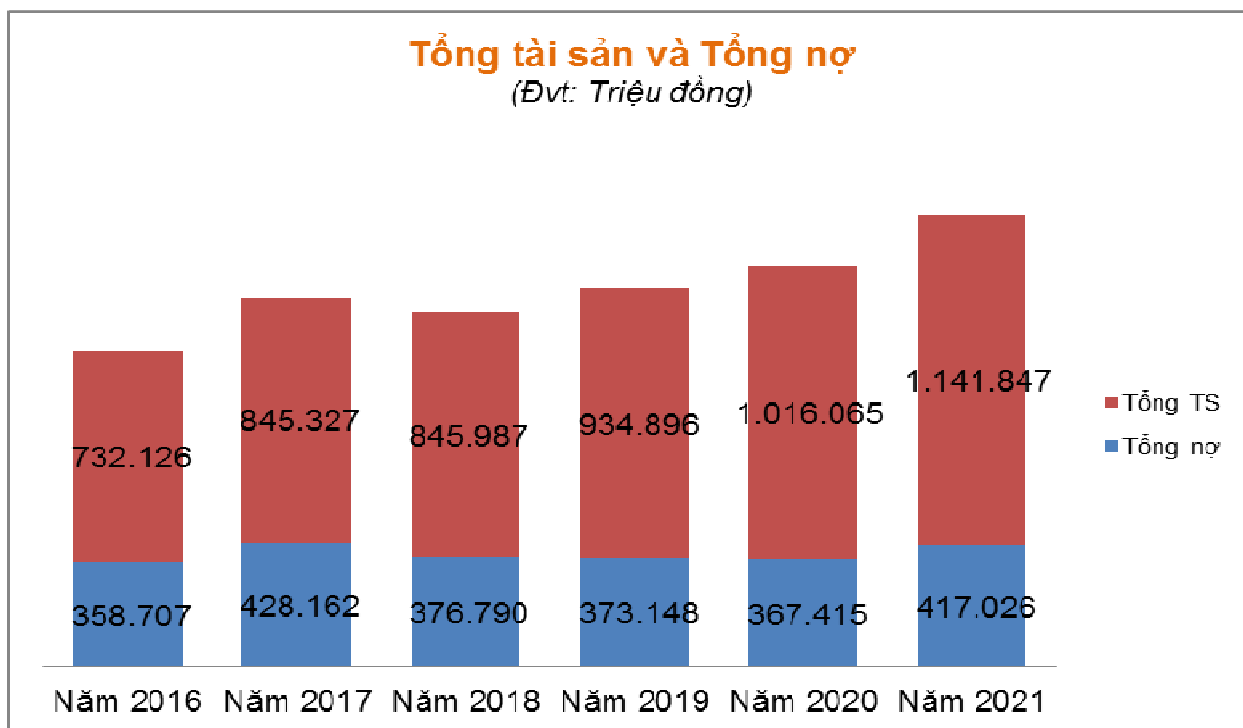
Năm 2021, lợi nhuận gộp của công ty ghi nhận 268.203 triệu đồng và tỷ suất lợi nhuận gộp trên doanh thu thuần tiếp tục duy trì mức ổn định đạt 30% với đóng góp chính từ hai hoạt động kinh doanh cốt lõi của PDN là Khai thác cảng và Kho vận Logistics. Đặc biệt, năm 2021 lợi nhuận trước thuế vượt mốc 200 tỷ đồng (đạt 200,587 tỷ đồng), vượt lần lượt 10% và 13,3% so với kế hoạch năm và cùng kỳ. Trong năm qua, với hướng phát triển đúng đắn và sự quyết liệt trong mọi mặt từ quản trị đến điều hành sản xuất kinh doanh, Công ty đã hoàn thành kế hoạch kinh doanh được Đại Hội Cổ Đông thông qua với sự nỗ lực quyết tâm cao của Ban Lãnh đạo và toàn thể CBCNV trong khi diễn biến dịch Covid -19 tiếp tục nhiều diễn biến phức tạp và khó lường.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Năm 2021 là năm có nhiều thách thức nhưng với sự nỗ lực và quyết tâm cao PDN tiếp tục giữ vững đà phát triển ổn định và bền vững. Tổng tài sản ghi nhận vào ngày 31/12/2021 đạt 1.141,8 triệu đồng, tăng 12,3% so với năm trước. Tài sản dài hạn chiếm tỷ trọng lớn với 66,8% tổng cơ cấu tài sản, tăng 13% so cùng kỳ.

Tài sản ngắn hạn chiếm tỷ trọng 30,5% tổng cơ cấu tài sản, tăng 10,8% so cùng kỳ. Ngoài ra, trong năm PDN đã đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ nhằm ổn định dòng tiền và tăng tính thanh khoản trong bối cảnh thị trường biến động. Theo đó, các khoản phải thu bình quân trong năm 2021 đã giảm 4,6%, số ngày thu tiền bình quân cũng cải thiện giảm so với cùng kỳ. Tài sản dài hạn ghi nhận 763.432 triệu đồng vào cuối năm 2021, tăng 13,2% so với cùng kỳ.



b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

Tính đến 31/12/2021 nợ ngắn hạn chiếm 67,2% trong tổng nợ phải trả.

- Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay.

Tổng nợ phải trả vào cuối năm 2021 ghi nhận 417.026 triệu đồng, tăng 13,5% so với cùng kỳ 2020 do tăng từ nợ phải trả người bán ngắn hạn, chi phí phải trả ngắn hạn, khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn. Cơ cấu nợ vay được duy trì ổn định, cân bằng giữa nợ ngắn hạn và dài hạn.

Chỉ tiêu tài chính	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2020
KHẢ NĂNG THANH TOÁN			
Thanh toán hiện tại	Lần	1,35	1,39
Thanh toán nhanh		1,35	1,39
Thanh toán tiền mặt		0,66	0,70
KHẢ NĂNG HOẠT ĐỘNG			
Số vòng quay hàng tồn kho	Lần	976	813
Số vòng quay khoản phải thu		9,53	9,21
Số vòng quay khoản phải trả		6,84	6,19
CHỈ TIÊU HIỆU QUẢ			
Biên lợi nhuận gộp	%		
ROS		18,01	20,09
ROE		22,18	24,58
ROA		14,08	15,69
Giá vốn hàng bán/ Doanh thu thuần		69,95	68,74
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Doanh thu thuần		5,39	5,68
Chi phí bán hàng/ Doanh thu thuần		2,07	2,49
CHỈ TIÊU RỦI RO			
Nợ trên Vốn chủ sở hữu	Lần	0,58	0,57
Nợ trên Tổng tài sản		0,37	0,36
Khả năng thanh toán lãi vay		17,02	12,22

Vốn chủ sở hữu vào ngày 31/12/2021 ghi nhận 724.821 triệu đồng, tăng 11,7% so với 2020. Trong năm, PDN đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền với tỷ lệ 35%, tương đương 1.000 VND/cổ phiếu.

Về cấu trúc nguồn vốn, Vốn chủ sở hữu so với Tổng tài sản luôn được duy trì ổn định nhằm đảm bảo sức khỏe tài chính và hiệu quả của các hoạt động kinh doanh. Tại ngày 31/12/2021, tỷ lệ này là 63,4%, tiếp tục cải thiện so với mức cuối 2020.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

CÔNG TÁC QUẢN TRỊ TẬP TRUNG (QTTT)

Đã được Công ty xác định là một trong các chương trình quản trị trọng điểm nhằm nâng cao hiệu quả quản trị, tối ưu hóa nguồn lực, uy tín thương hiệu của PDN.

CÁC DỰ ÁN QUẢN TRỊ

Năm 2021, nhằm đảm bảo chất lượng của các dự án quản trị khi triển khai áp dụng, PDN đã xác định mức độ ưu tiên và tập trung nguồn lực đối với 03 dự án quản trị trọng điểm gồm:

(i) Dự án KPIs;

Thay đổi tích cực, cải tiến để phát huy hiệu quả vai trò của một doanh nghiệp tiên phong trong lĩnh vực Logistics và Khai thác cảng là một định hướng xuyên suốt trong chiến lược phát triển của PDN. Trong năm 2021, PDN đã triển khai nhiều phương án và chính sách quản lý, điều hành một cách linh hoạt, qua đó đảm bảo an toàn, ổn định và thông suốt hoạt động sản xuất kinh doanh và mang lại hiệu quả tích cực.

(ii) Dự án Cấu trúc lương;

(iii) Dự án Đội ngũ kế thừa.

Các dự án quản trị được triển khai song song cùng với các dự án và hoạt động sản xuất kinh doanh, là kim chỉ nam định hướng phát triển của các đơn vị, lấy hiệu quả công việc để định hướng thu nhập, tạo tiền đề xây dựng đội ngũ kế thừa xứng đáng, thấm nhuần văn hóa và những giá trị cốt lõi của PDN.

CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Đại dịch Covid-19 một lần nữa khẳng định vai trò quan trọng của cách mạng công nghiệp 4.0 trong tiến trình phát triển của mỗi doanh nghiệp. Năm 2021, Công ty hoàn tất việc phát hành hóa đơn điện tử giảm chi phí cho Công ty và thời gian khách hàng chờ đợi.

NGUỒN NHÂN LỰC

- Chương trình đào tạo và phát triển nguồn nhân lực: Các chương trình đào tạo cho 42 lượt CBCNV tham dự gồm: Thạc sỹ kế toán - Thạc sỹ quản trị kinh doanh - Quản lý và quy trình xây dựng bộ hóa đơn, chứng từ năm 2021 - 60 tình huống sai phạm trong Thanh tra về Thuế năm 2021 - Bổ sung kiến thức pháp luật hải quan cho nhân viên làm thủ tục hải quan - An ninh cảng biển - Nghiệp vụ Buộc cởi dây neo tàu - Trung cấp lý luận chính trị - hành chính năm 2021; các chương trình đào tạo kỹ năng mềm, kỹ năng quản lý ... đã mang lại hiệu quả cao, góp phần nuôi dưỡng, nâng cao kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ cho CB-CNV, bồi đắp văn hóa, xây dựng một tổ chức vững mạnh với những con người trong đại gia đình PDN.

- Nâng cao năng suất lao động: Trong “Nguy” luôn có “Cơ”, khủng hoảng từ đại dịch Covid-19 không chỉ mang đến nguy cơ mà còn là cơ hội để PDN tiến hành tái cấu trúc, sàng lọc, loại bỏ các yếu tố không phù hợp, cũng như chọn lọc để bổ sung các yếu tố thích hợp thúc đẩy sự phát triển. Theo đó, năm 2021 trở thành thời điểm thích hợp nhất để PDN rà soát, đánh giá nguồn nhân lực, tái cơ cấu nhân sự để tăng năng suất lao động. PDN đã triển khai xây dựng ngân sách lương theo kết quả sản xuất kinh doanh. Các đơn vị, phòng ban chức năng đã thực hiện nghiêm túc việc rà soát nhân sự, chỉ ưu tiên tuyển dụng thêm nhân sự trong những trường hợp đặc biệt và trên hết, ưu tiên sử dụng và tối ưu hóa nguồn nhân lực nội bộ. Bên cạnh đó, việc thực hiện linh hoạt, hợp lý, thống nhất các chính sách phúc lợi, bảo hiểm cùng những nỗ lực của một tập thể đoàn kết, vững mạnh đã góp phần xây dựng đội ngũ PDN có tinh thần hợp lực, hợp tác, cùng nhau thực hiện sứ mệnh thúc đẩy dòng chảy kinh tế, tạo ra giá trị gia tăng cho đất nước, doanh nghiệp và đối tác đồng hành.

CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ

CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM THỰC HIỆN TRONG NĂM 2021

Năm 2021, PDN đã hoàn thành và đưa vào khai thác bến 30.000DWT (bến B5) tại Cảng Gò Dầu từ đầu tháng 9/2021, đồng thời đã tiến hành khởi công thêm 1 bến 5.000DWT vào ngày 23/12/2021 tại Cảng Long Bình Tân.

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM NĂM 2022

Trong năm 2021 vừa qua PDN đã có những hành động quyết liệt trong việc cắt giảm chi phí, tối ưu hoạt động vận hành và đã đạt được kết quả lợi nhuận vượt xa so với năm trước. Tiến vào những năm đầu của kỷ nguyên mới, thị trường Logistics toàn cầu chịu tác động bởi những bước tiến lớn về công nghệ, biến động thương mại quốc tế, những xu hướng mới trong thương mại điện tử, sự bùng nổ của các nền tảng thương mại và thanh toán điện tử toàn cầu, xu hướng tự động hóa,... và đặc biệt là việc đồng loạt đẩy mạnh sản xuất, giao thương sau đại dịch. Theo đó, bản hợp xướng của ngành Khai thác cảng và Logistics Việt Nam sẽ có những tiết tấu sôi động và mạnh mẽ hơn bao giờ hết. PDN nói riêng và cộng đồng doanh nghiệp Logistics Việt Nam nói

chung tiếp tục góp những nốt thăng đáng tự hào, hòa vào bản hợp xướng của ngành với những giai điệu ngân vang rộn ràng.

Bước sang năm 2022, tốc độ phục hồi tăng trưởng toàn cầu sẽ phụ thuộc nhiều vào việc triển khai thành công các chương trình tiêm chủng vắc-xin phòng Covid-19, tinh thần hợp tác của các quốc gia và năng lực tự cường của mỗi doanh nghiệp. Trong nước, tình hình sản xuất kinh doanh của các khách hàng của PDN bị ảnh hưởng khá nhiều bởi dịch Covid-19 nên hoạt động phát triển kinh doanh của Công ty gặp không ít thách thức.

Những dư chấn từ đại dịch có thể vẫn sẽ còn và kéo dài. Với những chuyển biến tích cực từ hoạt động xuất nhập khẩu, cùng xu hướng vận tải biển bằng đội tàu trọng tải lớn, kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam đến năm 2025 vừa được Thủ tướng Chính Phủ ban hành đầu năm 2021, ngành cảng biển và logistics Việt Nam được dự báo sẽ có những chuyển biến tích cực hơn. Với triển vọng khởi sắc hơn từ thương mại hậu Covid-19, sự hồi phục của chuỗi cung ứng cùng những chính sách đầu tư, khuyến khích phát triển ngành, toàn thể CB-CNV và Ban Lãnh đạo PDN sẽ tiếp tục cùng nhau kiên định, đồng lòng vượt qua những thách thức để đưa PDN tăng tốc bứt phá và vững bước trên chặng đường phát triển mới.



Cụ thể, năm 2022 PDN sẽ tiếp tục triển khai các dự án trọng điểm nhằm mở rộng quy mô và tạo tiền đề cho các kế hoạch tăng trưởng dài hạn giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể:

☞ Tại khu vực Long Bình Tân

- Thi công hoàn thành và đưa vào sử dụng cầu cảng số 3 mở rộng 5.000DWT
- Mở rộng hệ thống kho, bãi

☞ Tại khu vực Gò Dầu

- Hoàn thành công tác bổ sung công năng xăng dầu bến B6
- Triển khai nạo vét, thiết kế, thi công bến xăng dầu B6
- Mở rộng 1,0 ha bãi

- Triển khai các thủ tục thuê đất 1,0ha mở rộng của khu vực Đồng Nai, 3,0ha của khu vực BR-VT

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

4.1 Dự báo và Kế hoạch

4.1.1 Dự báo

- Sau đợt dịch vừa qua, không chỉ Việt Nam mà cả thế giới và các chuyên gia đều nhận định dịch COVID-19 chưa thể kiểm soát hoàn toàn được trong năm 2022, thậm chí còn phải đương đầu với biến chủng mới nên rất khó lường trong việc phòng chống dịch hiện nay. Chính vì vậy, nhiều quốc gia trên thế giới đã thay đổi quan điểm ứng phó với dịch, đó là từ cố gắng dập dút điểm dịch sang chung sống an toàn với dịch. Việt Nam cũng đang thực hiện mở cửa từng phần nền kinh tế có kiểm soát với các chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua khó khăn nhằm khôi phục nhanh nhất các hoạt động SXKD, duy trì chuỗi cung ứng và các chính sách khác để kích cầu nội địa nhằm góp phần tăng trưởng kinh tế do đó nhu cầu nhập khẩu nguyên vật liệu cho sản xuất nội địa và xuất khẩu sẽ tăng cao trong thời gian tới.
- Nhu cầu hàng hóa của thế giới đang trong xu hướng phục hồi trở lại. Tuy nhiên, hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam vẫn sẽ gặp nhiều khó khăn khi dịch bệnh còn diễn biến phức tạp, nhưng một điểm sáng trong hoạt động xuất nhập khẩu là nhờ các hiệp định thương mại tự do (FTA) và Hiệp định RCEP có hiệu lực ngày 1/1/2022 sẽ thúc đẩy tiến trình hội nhập kinh tế, tạo động lực mới cho quá trình phục hồi kinh tế của quốc gia và khu vực, sản lượng hàng hóa xuất nhập khẩu sẽ tiếp tục tăng trưởng một số mặt hàng VN có lợi thế như nông sản, các sản phẩm gỗ, dệt may, giày dép .v.v... sẽ là tiền đề thúc đẩy sự tăng trưởng hàng hóa thông qua cảng.
- Năm 2022, các doanh nghiệp mới khôi phục sản xuất nên việc tăng giá bán rất khó đàm phán nhưng chi phí chắc chắn sẽ phát sinh nhiều hơn từ các yếu tố đầu vào như lạm phát, giá nhiên liệu, nguyên vật liệu, các khoản lương, thưởng nhân công để kêu gọi và giữ chân lao động..., áp lực tăng giá từ nhà thầu, tăng cường các chính sách chăm sóc và hỗ trợ hơn trước nên tỷ suất lợi nhuận/ doanh thu sẽ giảm hơn năm 2021 cho dù tốc độ tăng trưởng doanh thu sẽ tăng cao.
- Khủng hoảng nguồn nhân lực lao động nhất là lực lượng lao động phổ thông cho TP.HCM, Bình Dương và Đồng Nai sau đại dịch do người lao động bỏ việc về quê khi nới lỏng giãn cách nhưng đồng thời cũng có một lượng lao động về quê trước khi thực hiện giãn cách đã bắt đầu trở lại các tỉnh Đồng Nai, Bình Dương, TP.HCM do đó sẽ làm ảnh hưởng hoạt động SXKD của một số khách hàng khi khôi phục sản xuất dự báo đến 6 tháng đầu năm 2022.
- TP.HCM triển khai thực hiện thu phí cơ sở hạ tầng cảng biển HCM dự kiến bắt đầu từ ngày 01 tháng 4 năm 2022 sẽ là cơ hội khai thác nhóm khách hàng đang sử dụng dịch vụ cảng khu vực TP.HCM.
- Việc thành lập Chi cục Hải quan Cửa khẩu Cảng Đồng Nai có hiệu lực từ ngày 15/10/2021 sẽ tạo điều kiện khai thác thêm nhiều loại hàng hóa mà trước khi thành lập Hải quan cửa khẩu chưa khai thác được. Dự kiến 6 tháng đầu năm 2022 sẽ lắp đặt máy soi di động tại khu vực Cảng Long Bình Tân phục vụ cho các hoạt động Hải quan cửa khẩu kể cả khu vực Cảng Gò Dầu.
- Cước vận tải biển nội địa: Từ việc mất cân bằng lượng container rỗng toàn cầu, dẫn tới lượng cont rỗng để đóng hàng ở các nơi không ổn định, các chuyến tàu nội địa đảm nhận việc vận chuyển cont rỗng giữa Hải Phòng và TP.HCM để đóng hàng, cho đến việc tàu mẹ hạn chế ghé các cảng phía Bắc, các tàu nội địa trung chuyển một lượng lớn hàng quốc tế giữa TP.HCM và Hải Phòng để xuất đi Châu Âu, đi Mỹ... nên thiếu chỗ trên tuyến nội địa và dự báo thị trường cước nội địa ổn định khi vận chuyển hàng hải quốc tế trở lại bình thường.



- Xu hướng khách hàng sử dụng dịch vụ trọn gói nhiều dịch vụ của một nhà thầu nhằm dễ quản lý và được chính sách giá ưu đãi hơn. Đây là cơ hội phát triển các dịch vụ logistics.
- Chất lượng dịch vụ được khách hàng đánh giá có những bước cải thiện rõ rệt, chính sách chăm sóc và hỗ trợ tốt hơn đặc biệt trong giai đoạn dịch bệnh bùng phát các tháng qua được khách hàng cảm kích đón nhận và cam kết hỗ trợ đưa hàng về cảng nhiều hơn khi hoạt động sản xuất và xuất khẩu được phục hồi.

4.1.2 Kế hoạch

- Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị của hai khu vực Cảng Gò Dầu và Long Bình Tân tiếp tục được đầu tư mở rộng, đảm bảo đáp ứng nhu cầu hàng hóa tăng cao hậu dịch bệnh.
- Đảm bảo an toàn sản xuất kinh doanh trong giai đoạn đại dịch Covid-19 đã và đang diễn biến phức tạp, sẵn sàng đón đầu cơ hội tăng trưởng kể từ năm 2022.
- Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh cốt lõi.
- Tăng cường nội lực thông qua các chương trình QTTT và phát triển đội ngũ kế thừa mạnh.

4.2 Mục tiêu, chiến lược phát triển dịch vụ trong năm 2022:

4.2.1 Mục tiêu

- Đầu tư, nâng cấp hệ thống thiết bị xếp dỡ tại cầu cảng và tại bãi.
- Duy trì chăm sóc, nâng cao chất lượng dịch vụ để giữ chân khách hàng
- Triển khai dịch vụ trọn gói đối với ngành hàng tổng hợp.
- Nghiên cứu đối thủ cạnh tranh để điều chỉnh và vận dụng vào chiến thuật cạnh tranh nhằm phát triển cảng.
- Hợp tác với các đối tác để kết nối chuỗi tăng khả năng cạnh tranh và quy mô khai thác để đón đầu lượng hàng qua khu vực LBT khi các ICD khu vực Thủ Đức di dời.

- Liên kết với hãng tàu, các công ty Logistics để phục vụ khách hàng với giá cả cạnh tranh và chất lượng dịch vụ tốt nhất.

4.2.2 Chiến lược đối với nguồn cung cấp:

- Với các yếu tố quan trọng trong các hoạt động của công ty (Cầu cảng, thiết bị xếp dỡ tại cầu cảng) công ty có các tính toán và đầu tư số lượng thiết bị hợp lý, lựa chọn công nghệ phù hợp để đảm bảo khả năng khai thác tối đa hiệu quả của việc đầu tư.
- PDN đa dạng hóa các nguồn lực cung cấp cho sản xuất để đáp ứng nhu cầu của khách hàng, với chiến lược thuê ngoài những gì không phải là thế mạnh của mình, PDN tiếp tục tìm kiếm thêm các nhà cung cấp thiết bị, phương tiện vận chuyển thủy, bộ, nhân công sản xuất để đáp ứng nhu cầu cung cấp dịch vụ chọn gói của khách hàng.
- Xây dựng tiêu chuẩn cho các nhà cung cấp dịch vụ, thường xuyên đánh giá, hiệu chỉnh các tiêu chuẩn này cho phù hợp với nhu cầu về chất lượng dịch vụ ngày càng cao của khách hàng. Đảm bảo chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng theo đúng các cam kết đã thống nhất và ký kết với khách hàng.
- Việc bố trí, phân bổ hợp lý sản lượng thực hiện cho các đơn vị nhà thầu đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà thầu cũng như đảm bảo chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng là yếu tố được cảng quan tâm hàng đầu.

4.2.3 Chiến lược Kinh Doanh

- PDN hoạt động kinh doanh xoay quanh giá trị cốt lõi: khai thác cảng biển, ICD, kinh doanh dịch vụ logistics. Việc mở rộng phạm vi kinh doanh đảm bảo đúng các tiêu chí về giá trị cốt lõi và lợi thế của PDN.
- Trong năm 2022, PDN tập trung nguồn lực cho việc khai thác tối đa nguồn lực sẵn có, xây dựng thêm cầu cảng khu vực Long Bình Tân, bổ sung nguồn lực để giải quyết vấn đề “thắt nút cổ chai” trong việc cung cấp dịch vụ cho khách hàng, tìm kiếm thêm các cơ hội kinh doanh khác để đảm bảo khả năng phát triển giai đoạn trung và dài hạn của PDN, cụ thể:
 - ☞ Dịch vụ ICD, Logistics nhằm đáp ứng được nhu cầu giảm tải cho cảng TP.HCM đang được quy hoạch di dời. Hoàn thiện hệ thống kho bãi, cầu cảng tại khu vực Cảng Long Bình Tân, bố trí quy hoạch để tối ưu hóa khả năng thông qua của cầu cảng, sức chứa của hệ thống bãi nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường. Bố trí lại quy trình dịch vụ nhằm rút ngắn thời gian cung cấp dịch vụ cho khách hàng. Tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho khách hàng khi sử dụng dịch vụ.
 - ☞ Xây dựng thêm cầu cảng nhằm tăng khả năng giải phóng hàng hóa từ phương tiện thủy, nâng cao năng lực khai thác tại cảng Long Bình Tân.
- Gia tăng năng lực cạnh tranh thông qua việc nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng, kéo dài và hoàn thiện chuỗi cung ứng dịch vụ logistics, quản trị chi phí để đảm bảo năng lực cạnh tranh trên thị trường.
- Khuyến khích các nguồn lực nội tại, đưa ra các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, công nghệ sản xuất cũng như công nghệ quản lý để tối ưu hóa các chi phí, cũng như chất lượng dịch vụ trong quá trình cung cấp dịch vụ.

4.2.4 Mở rộng, phát triển sản phẩm mới, thị trường mới

- PDN đang triển khai các dự án hoàn thiện cơ sở hạ tầng để có khả năng cung cấp các dịch vụ cốt lõi của công ty và mở rộng phạm vi của chuỗi logistics cung cấp cho khách hàng. Tập trung khai thác dịch vụ chuỗi nội địa (tuyến Bắc- Nam) và dịch vụ từ kho tới tàu mẹ cho các khách hàng trong quy hoạch phạm vi tác động của PDN.
- Tập trung mở rộng, khai thác thị trường Lâm Đồng, Bình Thuận, Bình Dương và các khu vực mà Công ty có lợi thế cạnh tranh ở phía Bắc TP.HCM.

- Tiếp tục khai thác thêm các phân khúc còn lại của thị trường Đồng Nai nhằm tăng sản lượng thông qua cảng của nhóm đối tượng khách hàng chưa sử dụng các dịch vụ của cảng.

4.2.5 *Đẩy mạnh quảng bá hình ảnh, thương hiệu*

- Trong năm 2022, Công ty tập trung nhiều vào vấn đề đẩy mạnh thương hiệu tập trung tại khu vực Đồng Nai, tập trung khai thác các khách hàng còn lại tại thị trường Đồng Nai có nhu cầu nhưng chưa sử dụng dịch vụ do cảng cung cấp, chăm sóc khách hàng, duy trì củng cố quan hệ với các hiệp hội, cơ quan ban ngành, đưa thông tin lên các trang báo/ tạp chí tiềm năng trong mảng xuất nhập khẩu như:

- Quảng bá hình ảnh, thương hiệu Cảng đến các trang báo/ tạp chí tiềm năng trong mảng kinh tế xuất nhập khẩu như: Tạp chí Việt Nam logistics review, Tạp chí Thương mại Hàng hải, Báo Diễn Đàn Doanh Nghiệp, Hiệp hội Đại lý Môi giới Hàng hải, Báo Hải quan...
- Đưa hình ảnh Cảng đến các sự kiện trong tỉnh Đồng Nai như: Đối thoại Doanh nghiệp FDI Đài Loan, Nhật Bản, Hội nghị của VCCI, Hội nghị của Đại diện WTO tại Việt Nam về Logistics tại TP.HCM.

- Ngoài ra, PDN cũng tham gia nhiều chương trình xã hội nhằm chia sẻ khó khăn, động viên tinh thần hiếu học của các em học sinh nghèo vùng sâu vùng xa, xây dựng nhà tình thương...

4.2.6 *Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 (*)*

- + Tổng doanh thu: 900 tỷ đồng
- + Lợi nhuận sau thuế TNDN: 160 tỷ đồng

(*) Số liệu chính thức sẽ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

4.2.7 *Giải pháp:*

Giải pháp trong hoạt động kinh doanh

- Đầu tư, nâng cấp hệ thống thiết bị xếp dỡ tại cầu cảng và tại bãi.
- Duy trì chăm sóc, nâng cao chất lượng dịch vụ để giữ chân khách hàng
- Triển khai dịch vụ trọn gói đối với ngành hàng tổng hợp.
- Nghiên cứu đối thủ cạnh tranh để điều chỉnh và vận dụng vào chiến thuật cạnh tranh nhằm phát triển cảng.
- Hợp tác với các đối tác để kết nối chuỗi tăng khả năng cạnh tranh và quy mô khai thác để đón đầu lượng hàng qua khu vực Long Bình Tân khi các ICD khu vực Thủ Đức di dời.
- Liên kết với hãng tàu, các công ty Logistics để phục vụ khách hàng với giá cả cạnh tranh và chất lượng dịch vụ tốt nhất.

Giải pháp trong hoạt động sản xuất

- Tiếp tục cải thiện quy trình sản xuất nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, đầu tư máy móc thiết bị hiện đại và ứng dụng công nghệ thông tin nhằm đáp ứng nhu cầu khách hàng.
- Xây dựng và áp dụng quản lý bằng phần mềm các hoạt động của Cảng nhằm minh bạch hóa và chuyên nghiệp hóa hoạt động kiểm soát doanh thu và chi phí, giảm thời gian thống kê, phân tích tổng hợp và đánh giá hoạt động của các bộ phận kiểm soát. Tập trung các nguồn lực vào việc cải thiện hiệu quả của quy trình sản xuất.
- Tăng năng suất tác nghiệp cả hàng hóa tổng hợp và hàng container, phấn đấu vượt mục tiêu kế hoạch đề ra.
- Đào tạo kỹ năng quản lý cho cán bộ quản lý cấp cơ sở, cập nhật và nâng cao tay nghề của công nhân vận hành thiết bị, chuẩn hóa các bước giao tiếp với khách hàng của bộ phận trực tiếp, nâng cao tinh thần trách nhiệm, xây dựng thái độ sẵn sàng phục vụ khách hàng và giải đáp

các thông tin khi khách hàng có nhu cầu, chấn chỉnh tác phong và mức độ tuân thủ nội quy của công nhân và nhân viên.

- Tăng cường năng lực điều phối của cấp quản lý trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến khách hàng, nhà thầu cũng như các vấn đề nảy sinh khác trong khu vực sản xuất.
- Thường xuyên đánh giá chất lượng dịch vụ của các đơn vị nhà thầu cung cấp dịch vụ cho cảng để đảm bảo tính thống nhất (quy chuẩn) trong chất lượng dịch vụ, kịp thời cập nhật các yêu cầu thay đổi, cũng như giải quyết các vấn đề tiềm ẩn một cách kịp thời.
- Bố trí hợp lý các thiết bị sản xuất nhằm gia tăng hiệu quả khai thác tài sản của Công ty.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Không có

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.

Về hoạt động của Công ty:

Trong bối cảnh xảy ra đại dịch Covid-19 từ đầu năm 2021 tác động mạnh tới ngành nghề kinh doanh chính của PDN, đến giữa năm nhiều đơn hàng bị hủy, cuối năm thì thiếu vỏ container, giá vận tải quốc tế tăng cao. Trước những khó khăn chung, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành bám sát tình hình và đưa ra những kế sách kịp thời ứng phó, cùng dìu dắt PDN bước qua bao khó khăn để đạt được những kết quả khả quan trên nhiều mặt. Về thực hiện các chỉ tiêu tài chính, năm 2021 Công ty đã đạt được:

- Doanh thu 2021: Đạt 904.376 triệu đồng, tăng 10,29% so với chỉ tiêu ĐHCĐ thông qua
- Lợi nhuận trước thuế: Đạt 200.587 triệu, đồng tăng 10,21% so với chỉ tiêu ĐHCĐ thông qua

Về tiến độ các dự án:

Trong năm 2021, PDN đã triển khai nhiều hạng mục đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh, đưa vào khai thác chính thức cầu cảng 30.000DWT (bến B5) tại khu vực Cảng Gò Dầu, riêng tại khu vực Cảng Long Bình Tân, PDN đã khởi công bến tàu 5.000DWT từ tháng 12/2021, dự kiến đưa vào khai thác cuối năm 2022 để nâng cao công suất cảng và đẩy mạnh doanh thu, lợi nhuận cho những năm tiếp theo.

Tuân thủ các quy định về quản trị công ty

HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ các quy định về quản trị công ty nghiêm ngặt như:

- ☞ Tổ chức đại hội cổ đông theo quy định
- ☞ Tổ chức các phiên họp HĐQT; họp giao ban định kỳ; thực hiện tốt các quy định về lao động, chính sách lương thưởng, v.v...
- ☞ Việc công bố thông tin đã được thực hiện một cách đầy đủ, chính xác và kịp thời tới các cơ quan quản lý nhà nước và cổ đông. Trang website: www.dongnai-port.com đã đưa nhiều tin bài phản ánh tình hình hoạt động của Công ty.

Đối với công tác đầu tư xây dựng cơ bản và đền bù giải tỏa

Tổng mức chi phí đầu tư xây dựng cơ bản và đền bù giải tỏa của Công ty thực hiện trong năm 2021 là **155.410** tỷ đồng. Trong đó:

- ☞ Giá trị công tác đền bù giải tỏa là 40.435 triệu đồng.
- ☞ Đầu tư xây dựng cơ bản là 114.975 triệu đồng.

Trong năm không phát sinh các chi phí đầu tư khác bao gồm quy hoạch, lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư, đầu tư thiết bị.

Đối với chủ trương tài chính

HĐQT đã phê chuẩn chấp thuận các chủ trương vay tăng thêm vốn trung hạn để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong năm 2021, Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo bộ phận tài chính kế toán hoàn thành tốt nhiệm vụ và chức năng của đơn vị mình. Đối với công tác quản lý nguồn vốn luân chuyển, tình hình công nợ luôn được chú trọng theo dõi sát sao nhằm gia tăng hiệu quả sử dụng dòng tiền và quản trị rủi ro, thực hiện trích lập dự phòng các khoản phải thu theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với công tác hoạch định đầu tư, các dự án đầu tư lớn trong năm đều được tính toán kỹ lưỡng nhằm đảm bảo cân đối giữa tính hiệu quả của dự án và chi phí sử dụng vốn, đảm bảo dòng tiền khả dụng kịp thời theo tiến độ xây dựng của dự án.

Phối hợp thực hiện việc công bố thông tin theo quy định dành cho các Công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán.

Đối với trách nhiệm môi trường và xã hội

Xây dựng môi trường làm việc năng động, khoa học cùng với chính sách đào tạo phát triển nguồn nhân lực liên tục nhằm khai thác năng lực của từng CB-CNV.

Đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho CB-CNV.

Thường xuyên thực hiện công tác xã hội từ thiện hỗ trợ cộng đồng trong và ngoài tỉnh.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty

Năm 2021, Ban Tổng giám đốc hoạt động gồm 03 thành viên là Tổng giám đốc, 02 Phó Tổng giám đốc. Vào ngày 21/12/2021 HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 74/2021/NQ-HĐQT bổ nhiệm thêm 01 Phó Tổng giám đốc kể từ ngày 01/01/2022. Như vậy, ngay từ đầu năm 2022 Ban Tổng giám đốc gồm có 4 thành viên, trong đó Tổng giám đốc điều hành chung mọi hoạt động của Công ty.

Tổng giám đốc đã tham vấn Hội đồng quản trị và phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong ban Tổng giám đốc theo từng lĩnh vực phụ trách. Việc này giúp nâng cao hiệu quả chỉ đạo sản xuất, đủ quyền hạn và trách nhiệm giải quyết những phát sinh trong quá trình kinh doanh. Ban Tổng giám đốc thường xuyên tổ chức các cuộc họp mở rộng với sự tham gia của một số thành viên HĐQT nhằm phát huy trí tuệ tập thể, tận dụng được năng lực và kinh nghiệm của các lãnh đạo. Trong năm HĐQT đã có những hoạt động chất vấn, giám sát tại các phiên họp định kỳ. Qua hoạt động kiểm tra giám sát, phối hợp chỉ đạo, HĐQT có những đánh giá tích cực về công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc trên các mặt sản xuất kinh doanh, triển khai dự án và thực hiện quản trị nội bộ.

Năm 2021, do dịch bệnh bùng phát phải giãn cách xã hội nên Hội Nghị khách hàng thường niên đã không tổ chức được. Định kỳ hàng tháng, Ban Tổng giám đốc đã có cuộc họp với các Giám đốc bộ phận để thống nhất các chủ trương, giao chỉ tiêu, các kịch bản hành động, các giải pháp ứng phó dịch bệnh Covid-19. Trong năm, Ban Tổng giám đốc đã chủ động áp dụng các biện pháp sản xuất theo phương án “3 tại chỗ (3T)”, luân phiên làm việc tại nhà (online) để công việc thông suốt và đảm bảo ổn định SXKD; cắt giảm chi phí, quản lý tốt công nợ; đề nghị các nhà cung cấp dịch vụ giảm giá .v.v... Những biện pháp này đem lại kết quả tốt.

Ban Tổng giám đốc thường xuyên tham vấn HĐQT về công tác nhân sự cấp quản lý; Thông qua các hoạt động chất vấn, giám sát tại các phiên họp định kỳ của HĐQT, qua sự phối hợp chỉ đạo hàng quý, hàng tháng, HĐQT đánh giá cao các biện pháp điều hành linh hoạt và kịp thời của Ban Tổng giám đốc để đối phó với tình hình, khắc phục khó khăn, đảm bảo sản xuất. Với các kết quả đã đạt được năm 2021, HĐQT đánh giá tích cực về công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc trên cả 4 mặt: thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, Triển khai dự án, Quản trị nội bộ và chuẩn bị cho kế hoạch định hướng phát triển của công ty.

Tuân thủ các quy định về quản trị công ty:

Năm 2021, PDN đã triển khai đúng các quy định về quản trị với công ty niêm yết như:

- Tổ chức ĐHĐCĐ thành công vào ngày 27/4/2021.
- Tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ và lấy ý kiến bằng văn bản.
- Hoàn thành đúng hạn các báo cáo quản trị 6 tháng/ năm theo quy định của UBCKNN.
- Hoàn thành tốt báo cáo thường niên.
- Thực hiện tốt các Quy chế kiểm soát nội bộ, Phòng ngừa rủi ro, công tác HSSE - an toàn lao động vệ sinh môi trường.
- Thực hiện công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời tới các cơ quan quản lý nhà nước và cổ đông. Trang website của PDN đã đưa nhiều tin bài phản ánh tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Những thay đổi, cải tiến về chính sách quản lý trong năm 2021:

Nhằm đối phó với tình hình mới và nhất quán với chủ trương, định hướng về quản trị chung, ngay từ đầu năm 2021, PDN đã tiến hành nhiều thay đổi. Cụ thể:

- Đẩy mạnh việc quản lý tập trung cho khối sản xuất tại Cảng Gò Dầu và Cảng Long Bình Tân bao gồm 2 mảng: khai thác và kỹ thuật.
- Tiếp tục mở rộng phạm vi, hạng mục quản lý tập trung ở các phòng ban khối văn phòng với đơn vị thành viên về mua sắm, nhân lực, pháp chế, Marketing và đã cắt giảm được chi phí, tiết kiệm.
- Áp dụng các điều chỉnh phù hợp để ứng phó với tình hình dịch bệnh với mục tiêu đảm bảo sản xuất, không để xảy ra thất nghiệp.
- Thay đổi/ luân chuyển/ bố trí nhân sự phù hợp.

Kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị trong thời gian tới:

Nhằm thực hiện tốt các mục tiêu 5 năm, ngay trong năm 2022 PDN sẽ thực hiện các dự án quản trị để thực hiện các mục tiêu, tầm nhìn đến năm 2026, thay đổi để tiên phong, phục vụ khách hàng tốt hơn.

- Triển khai chiến lược nguồn nhân lực với các trọng tâm về kế thừa, chất lượng nguồn nhân lực và văn hóa doanh nghiệp.
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu và phát triển để tăng thêm dịch vụ, triển khai đúng kế hoạch các dự án Cảng và Kho vận Logistics.
- Rà soát các quy trình sản xuất, các mặt kế toán, kiểm toán nội bộ, mua sắm, v.v...

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Năm 2022, Cảng Đồng Nai cần đặc biệt chú trọng đến việc giữ chân các khách hàng hiện hữu có sản lượng lớn, tập trung vào khai thác thông tin thị trường từ đó xây dựng các phương án triển khai dịch vụ cho khách hàng.
- Tiếp cận các khách hàng mục tiêu, tìm kiếm các khách hàng có nhu cầu phù hợp với khả năng cung cấp dịch vụ của Cảng, đánh giá các yếu tố thuận lợi và khó khăn từ đó có các biện pháp lôi kéo khách hàng về sử dụng dịch vụ do cảng cung cấp.
- Nâng cao năng lực tiếp nhận tàu, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ cho nhu cầu của khách hàng, cải thiện chất lượng thiết bị xếp dỡ nhằm nâng cao năng lực giải phóng tàu, triển khai các chương trình cải thiện chất lượng dịch vụ, tăng sự hài lòng của khách hàng đối với các dịch vụ cảng cung cấp.

- Tối ưu hóa hiệu quả của hoạt động khai thác và cung cấp dịch vụ hiện hữu. Đảm bảo tối ưu hóa chi phí đối với các dịch vụ hiện đang cung cấp nhằm mang lại lợi thế về mặt chi phí cho Cảng trong việc cạnh tranh với các đối thủ trên thị trường.
- Mở rộng phạm vi và quy mô của dịch vụ logistics nhằm đem lại giá trị gia tăng cho khách hàng và từng bước xây dựng phong cách làm việc chuyên nghiệp thông qua việc cung cấp dịch vụ chọn gói cho khách hàng. Phát triển năng lực nhân viên từ đó xây dựng và triển khai thêm cách dịch vụ phục vụ nhu cầu của khách hàng.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

HĐQT nhiệm kỳ 5 năm giai đoạn 2021 đến 2026 gồm 5 thành viên được ĐHĐCĐ bầu ra tại đại hội ngày 27/4/2021, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập.



ÔNG TRẦN THANH HẢI

Chủ tịch Hội đồng quản trị

- 08/1994 – 09/1995: Nhân viên Phòng Thiết kế - Kỹ thuật - Xí nghiệp xây lắp CN thuộc Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
- 09/1995 – 07/2000: Nhân viên Bộ phận phát triển hạ tầng - Cty Phát triển KCN Biên Hòa
- 07/2000 – 01/2002: Tổ trưởng Tổ Phát triển hạ tầng - Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
- 01/2002 – 12/2002: Phó Phòng Kinh doanh - Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
- 01/2003 – 12/2003: Phó phòng Phụ trách Phòng Kỹ thuật - Cty Phát triển KCN Biên Hòa
- 01/2004 – 09/2005: PGĐ Xí nghiệp Phát triển nhà Sonadezi - Công ty PT KCN Biên Hòa
- 09/2005 – 12/2005: Phó Tổng Giám đốc - Công ty CP Địa ốc Sonadezi
- 01/2006 – 05/2007: Phó Tổng Giám đốc - Công ty CP Sonadezi Long thành
- 05/2007 – 07/2007: Chuyên viên Phòng Dự án - Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
- 07/2007 – 09/2007: Tổng Giám đốc - Công ty CP PT hạ tầng Sonadezi
- 09/2007 – 11/2007: Phó Tổng Giám đốc - Công ty CP Sonadezi Châu Đức
- 12/2007 – 10/2008: Trưởng Ban Chuẩn bị Dự án kiêm Trưởng Ban Phát triển hạ tầng - Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
- 11/2008 – 06/2010: Phó Tổng Giám đốc - Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
- 07/2010 – 11/2010: Phó Tổng Giám đốc - Tổng Công ty Phát triển KCN (Sonadezi)
- 11/2010- 01/2016: TV- HĐQT, Phó Tổng Giám đốc, Phó Bí thư Chi bộ 2 thuộc Đảng bộ Tổng Công ty Phát triển KCN - Tổng Công ty Phát triển KCN (Sonadezi)
- 02/2016 -15/03/2016: Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty CP Phát triển KCN
- 15/03/2016 - 28/04/2021: Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty CP Phát triển KCN kiêm Chủ tịch HĐQT - Người đại diện theo pháp luật CTCP Cảng Đồng Nai
- 28/04/2021 đến nay: Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc Tổng Công ty CP Phát triển KCN kiêm Chủ tịch HĐQT - Người đại diện theo pháp luật CTCP Cảng Đồng Nai

☛ Tỷ lệ cổ phiếu đại diện Tổng Công ty CP Phát triển KCN là 21% vốn điều lệ PDN



ÔNG HUỖNH NGỌC TUẤN

Thành viên Hội đồng quản trị

(Đã nêu trong mục Ban điều hành)

☞ Tỷ lệ sở hữu cổ phần do công ty phát hành (cá nhân) là 0,02%; đại diện Tổng Công ty CP Phát triển KCN 10% vốn điều lệ PDN



ÔNG ĐẶNG DOÃN KIẾN

Thành viên Hội đồng quản trị

- Từ 4/2014 đến nay: VP phụ trách đầu tư Công ty CP giao nhận và vận chuyển Indo Trần
- Từ 4/2015 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty vận tải Đa Phương Thức (VTX)
- Từ 4/2017 đến 6/2021: Thành viên HĐQT Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình (HBC)
- Từ 4/2018 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Kho vận Miền Nam (STG)
- Từ 6/2020 đến nay: Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam (SWC)
- Từ tháng 4/2021 đến nay: Thành viên HĐQT CTCP Cảng Đồng Nai

☞ Tỷ lệ sở hữu cổ phần đại diện Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam 20,25% vốn điều lệ PDN



ÔNG TRẦN VĂN NGUYÊN

Thành viên Hội đồng quản trị

(Đã nêu trong mục Ban điều hành)

☞ Tỷ lệ sở hữu cổ phần đại diện Tổng Công ty CP Phát triển KCN 10% vốn điều lệ PDN



ÔNG NGUYỄN TIẾN HÙNG

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

- 8/2011 đến 8/2012: Chuyên viên khách hàng cá nhân - Ngân hàng TNHH MTV HSBC VN
- 9/2012 đến 1/2017: Chuyên viên khách hàng thẻ nhân - Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh TP.HCM
- 2/2017 đến 4/2019: Chuyên viên Phòng Khách hàng bán lẻ - Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai
- 05/2019 04/2021: Thành viên HĐQT Công ty CP Cảng Đồng Nai, Chuyên viên Phòng Khách hàng bán lẻ - Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai
- 04/2021 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Cảng Đồng Nai, Chuyên viên Ban dự án - CTCP Sonadezi Châu Đức

Danh sách HĐQT, chức vụ và số cổ phần sở hữu cuối kỳ theo Báo cáo tình hình quản trị công ty năm như sau:

Stt	Họ tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ % sở hữu
1	Trần Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	-	-
2	Huỳnh Ngọc Tuấn	TV.HĐQT	3.780	0,02%
3	Trần Văn Nguyên	TV.HĐQT	-	-
4	Đặng Doãn Kiên	TV.HĐQT	-	-
5	Nguyễn Tiến Hùng	TV.HĐQT ĐL	-	-

Thành viên HĐQT không trực tiếp điều hành hiện tại có 2 thành viên không tham gia quản lý điều hành sản xuất kinh doanh tại PDN gồm có:

Stt	Họ tên	Chức vụ
1	Đặng Doãn Kiên	TV.HĐQT
2	Nguyễn Tiến Hùng	TV.HĐQT độc lập

b) Các tiểu ban thuộc HĐQT:

HĐQT đã thành lập Ban kiểm toán nội bộ (KTNB) trực thuộc HĐQT và bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Thu Trang (hiện là Trưởng Ban kiểm soát) làm Trưởng ban KTNB. Báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ được nêu trong Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2021 được công bố thông tin và đăng tải trên mục Quan hệ Cổ đông tại website Công ty: www.dongnai-port.com.vn vào ngày 03/01/2022.

c) Hoạt động của HĐQT:

Các phiên họp của HĐQT:

Năm 2021, trong bối cảnh tình hình dịch Covid-19 bùng phát, HĐQT đã có sự điều chỉnh về hình thức họp và lấy ý kiến bằng văn bản về các vấn đề quan trọng. Số lượng các thành viên dự họp đảm bảo đúng tỷ lệ quy định tại điều lệ. Các thành viên đã tham dự đủ 100% các phiên họp.

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/Không còn là TV.HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
01	Trần Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	27/04/2021	10	10/10
02	Trần Văn Nguyên	TV.HĐQT	27/04/2021	10	10/10
03	Huỳnh Ngọc Tuấn	TV.HĐQT	27/04/2021	10	10/10
04	Nguyễn Tiến Hùng	TV.HĐQT độc lập	27/04/2021	10	10/10
05	Đặng Doãn Kiên (*)	TV.HĐQT	27/04/2021	7	07/10
06	Phan Trọng Dũng (**)	TV.HĐQT	27/04/2021	3	03/10

(*) Được bầu làm Thành viên HĐQT nhiệm kỳ mới giai đoạn 2021-2026 từ ngày 27/04/2021

(**) Không còn là thành viên HĐQT kể từ ngày 27/04/2021

Trong năm 2021, HĐQT đã thông qua 10 biên bản (4 buổi họp trực tiếp và 6 phiếu lấy ý kiến) và ban hành 22 Nghị quyết/ Quyết định về các nội dung sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Nghị quyết HĐQT số: 04/2021/NQ-HĐQT	23/02/2021	- Chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020 bằng tiền và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%
2	Nghị quyết HĐQT số 14/2021/NQ-HĐQT	22/03/2021	- Phê duyệt Quyết toán quỹ tiền lương năm 2020	100%
3	Quyết định HĐQT số 15/2021/QĐ-HĐQT	22/03/2021	- Phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2021	100%
4	Quyết định HĐQT số 16/2021/QĐ-HĐQT	22/03/2021	- Thống nhất các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021	100%
5	Nghị quyết HĐQT số 21/2021/NQ-HĐQT	23/04/2021	- Thông qua các nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 27/04/2021	100%
6	Nghị quyết HĐQT số 25/2021/NQ-HĐQT	27/04/2021	- Thống nhất bổ nhiệm lại Ban điều hành và Người phụ trách quản trị công ty	100%
7	Quyết định HĐQT số 26/2021/QĐ-HĐQT	27/04/2021	- Thống nhất bổ nhiệm lại ông Nguyễn Ngọc Tuấn làm Tổng giám đốc thời hạn 5 năm và theo nhiệm kỳ 2021-2026 của HĐQT công ty	100%
8	Quyết định HĐQT số 27/2021/QĐ-HĐQT	27/04/2021	- Thống nhất bổ nhiệm lại ông Huỳnh Ngọc Tuấn làm Phó Tổng giám đốc thời hạn 5 năm và theo nhiệm kỳ 2021-2026 của HĐQT công ty	100%
9	Quyết định HĐQT số 28/2021/QĐ-HĐQT	27/04/2021	- Thống nhất bổ nhiệm lại ông Trần Văn Nguyên làm Phó Tổng giám đốc thời hạn 5 năm và theo nhiệm kỳ 2021-2026 của HĐQT công ty	100%
10	Quyết định HĐQT số 29/2021/QĐ-HĐQT	27/04/2021	- Thống nhất bổ nhiệm lại bà Vũ Thị Quỳnh Trang làm Kế toán trưởng thời hạn 5 năm và theo nhiệm kỳ 2021-2026 của HĐQT công ty	100%

11	Quyết định HĐQT số 30/2021/QĐ-HĐQT	27/04/2021	- Thống nhất bổ nhiệm lại bà Nguyễn Thị Ngọc Khanh làm Người phụ trách quản trị thời hạn 5 năm và theo nhiệm kỳ 2021-2026 của HĐQT công ty	100%
12	Nghị quyết HĐQT số 39/2021/NQ-HĐQT	15/06/2021	- Thống nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2021	100%
13	Quyết định HĐQT số 40/2021/QĐ-HĐQT	15/06/2021	- Ban hành Quy chế công bố thông tin	100%
14	Nghị quyết HĐQT số 41/2021/NQ-HĐQT	15/06/2021	- Thành lập Ban kiểm toán nội bộ, bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Thu Trang làm Trưởng ban kiểm toán nội bộ và ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ	100%
15	Quyết định HĐQT số 42/2021/QĐ-HĐQT	15/06/2021	- Ban hành Quy chế quản lý tài chính	100%
16	Quyết định HĐQT số 43/2021/QĐ-HĐQT	15/06/2021	- Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ	100%
17	Quyết định HĐQT số 44/2021/QĐ-HĐQT	15/06/2021	- Ban hành Quy chế chi hoa hồng môi giới	100%
18	Quyết định HĐQT số 45/2021/QĐ-HĐQT	15/06/2021	- Ban hành Quy chế quản lý nợ	100%
19	Nghị quyết HĐQT số 51/2021/NQ-HĐQT	01/07/2021	Chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền trả cổ tức đợt 2 (đợt cuối) năm 2020	100%
20	Nghị quyết HĐQT số 64/2021/NQ-HĐQT	15/11/2021	- Thống nhất thông qua các phương án vay vốn bổ sung phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh	100%
21	Nghị quyết HĐQT số 74/2021/NQ-HĐQT	21/12/2021	- Thống nhất bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Ban giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty	100%
22	Quyết định HĐQT số 75/2021/QĐ-HĐQT	21/12/2021	- Bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Ban giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty	100%

Những thay đổi trong Ban điều hành/Ban Tổng giám đốc trong năm:

Ngày 21/12/2021 HĐQT ban hành Nghị quyết bổ nhiệm mới 01 Phó Tổng Giám đốc và có hiệu lực từ ngày 01/01/2022 đến hết nhiệm kỳ của HĐQT giai đoạn 2021-2026.

d) Đánh giá hoạt động của thành viên HĐQT độc lập, không trực tiếp điều hành:

Thành viên HĐQT độc lập, không trực tiếp điều hành tại PDN là các lãnh đạo doanh nghiệp có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực tài chính, kinh doanh, đầu tư, pháp luật... Trong năm 2021, các thành viên HĐQT độc lập, không trực tiếp điều hành đã đóng góp nhiều ý kiến quan trọng để xây dựng định hướng phát triển về các lĩnh vực đầu tư tài chính, ngân hàng, quan hệ cổ đông...

Các thành viên nói trên cũng đã chia sẻ các kinh nghiệm về quản trị, hệ thống kiểm soát, các thông lệ quốc tế. Ngoài việc đóng góp ý kiến tại các cuộc họp, các thành viên HĐQT cũng đã được Ban Lãnh đạo PDN tham vấn nhiều vấn đề liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp.

e) Danh sách thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

Năm 2021, do tình hình dịch bệnh, các khóa học, lớp đào tạo/ tập huấn trực tiếp không được tổ chức. Tuy nhiên một số thành viên HĐQT đã tham gia vào các lớp tập huấn trực tuyến liên quan đến quản trị công ty, tổ chức đại hội do UBCKNN và Sở GD&ĐT TPHCM tổ chức.

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Trần Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Huỳnh Ngọc Tuấn	TV.HĐQT, Phó Tổng giám đốc, Đại diện công bố thông tin
3	Ông Trần Văn Nguyên	TV.HĐQT, Phó Tổng giám đốc



2. Ban kiểm soát

Năm 2021, nền kinh tế Việt Nam và thế giới bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi đại dịch covid-19. Tuy nhiên, với sự nhạy bén của Chính phủ trong việc ban hành các chính sách hỗ trợ cũng như nỗ lực của toàn thể nhân dân, tăng trưởng GDP vẫn đạt 2,58%. Trong bối cảnh đó, PDN đã có nhiều nỗ lực để đạt kết quả kinh doanh theo mục tiêu đề ra, thông qua việc nâng cao vai trò quản trị, tăng cường kiểm soát rủi ro, cắt giảm chi phí, tái cơ cấu các hoạt động sản xuất kinh doanh.

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026 gồm 3 thành viên được ĐHĐCĐ bầu ra tại đại hội ngày 27/4/2021. Danh sách BKS, chức vụ và số cổ phần sở hữu cuối kỳ theo Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2021 như sau:

Stt	Họ tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ % sở hữu
1	Nguyễn Thị Thu Trang	Trưởng BKS	-	-
2	Hoàng Thị Thu Thủy	TV.BKS	-	-
3	Hồ Sĩ Tuấn	TV.BKS	-	-

b) Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021:

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát (BKS) đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ theo qui định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Với sự phối hợp chặt chẽ của HĐQT và BĐH, BKS đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc tuân thủ qui định pháp luật và qui định nội bộ của Công ty về hoạt động kinh doanh, công tác ban hành văn bản nội bộ, tiến độ thực hiện các dự án, cũng như đưa ra các khuyến nghị nhằm tăng cường quản trị rủi ro và nâng cao chất lượng quản trị của Công ty.

BKS đã thực hiện việc giám sát tình hình hoạt động của các Công ty liên kết nhằm đánh giá tiến độ hoàn thành kế hoạch, nhắc nhở việc tuân thủ qui trình hoạt động, đánh giá những mặt đạt được và kiến nghị những giải pháp tăng cường sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính, thẩm định các Báo cáo tài chính năm 2021 hàng quý và cả năm của Công ty. Ban kiểm soát đồng ý với Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM.

Trong năm BKS đã tổ chức 03 phiên họp định kỳ có sự tham gia đầy đủ của các thành viên trong BKS.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Chính sách thù lao của Công ty

Bộ phận tiền lương khảo sát, xem xét và đề xuất với HĐQT chính sách thù lao phù hợp và cạnh tranh. Việc quyết định thù lao cho từng thành viên quản lý chủ chốt được phê chuẩn thông qua một quy trình minh bạch; không thành viên nào được tự quyết định mức lương/ thù lao của mình.

Mức thù lao, tiền lương và cơ cấu lương

Mức thù lao và tiền lương cần phải phù hợp để thu hút, giữ chân và khích lệ các thành viên quản lý chủ chốt nhằm quản lý, điều hành Công ty thành công. Mức thù lao và tiền lương được căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh chung của toàn Công ty và của từng cá nhân.

Khi đề ra mức thù lao và tiền lương, Công ty luôn xem xét các yếu tố về tiền lương và việc làm trong cùng ngành, so sánh với các công ty tương đương về quy mô, phạm vi hoạt động, căn cứ vào kết quả hoạt động của Công ty nói chung và hiệu quả làm việc của từng cá nhân nói riêng.

Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban Kiểm soát

STT	Chức vụ	Thù lao tại PDN (đồng/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	19.365.000
3	Thành viên HĐQT	13.407.000
4	Trưởng BKS	Chuyên trách
5	Thành viên BKS	8.938.000

Các khoản thu nhập khác tại doanh nghiệp của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập (đồng/tháng)	Ghi chú
1	Trần Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	-	Đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Phát triển KCN (21%)
2	Huỳnh Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ	70.000.000	Ban Điều Hành Đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Phát triển KCN (10%)
3	Trần Văn Nguyên	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ	70.000.000	Ban Điều Hành Đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Phát triển KCN (10%)
4	Đặng Doãn Kiên	Thành viên HĐQT	-	Đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam (20,25%)
5	Nguyễn Tiến Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	-	
6	Nguyễn Ngọc Tuấn	Tổng Giám đốc	90.000.000	Ban Điều Hành
7	Vũ Thị Quỳnh Trang	Kế toán trưởng	65.000.000	Ban Điều Hành

8	Nguyễn Thị Thu Trang	Trưởng BKS	65.000.000	Chuyên trách Đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Phát triển KCN (10%)
9	Hoàng Thị Thu Thủy	Thành viên BKS	-	Đại diện phần vốn Quỹ Đầu tư phát triển (3,75%)
10	Hồ Sĩ Tuấn	Thành viên BKS	-	Đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam (20,25%)

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Không có giao dịch trong năm 2021

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

STT	Tên TV HĐQT/ TV BKS/TGĐ tại Công ty niêm yết	Chức vụ tại Công ty niêm yết	Tên Công ty có giao dịch	Hợp đồng giao dịch	Chức vụ tại Công ty có giao dịch
1	Trần Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	Công ty CP Sonadezi Long Bình	Hợp đồng cung cấp và sử dụng nước tại Cảng Gò Dầu	Chủ tịch HĐQT
2	Huỳnh Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT, Phó TGĐ	Công ty CP Cảng Long Thành	Hợp đồng sử dụng dịch vụ cảng	Chủ tịch HĐQT
3	Nguyễn Ngọc Tuấn	Tổng Giám đốc	Công ty CP Tiếp vận Số 1 Đồng Nai	Hợp đồng thuê mặt bằng bãi	Chủ tịch HĐQT
4	Trần Văn Nguyên	Thành viên HĐQT, Phó TGĐ	Công ty CP Dịch vụ Cảng Đồng Nai	- Hợp đồng dịch vụ xếp dỡ	Phó Chủ tịch HĐQT
5	Nguyễn Văn Ban	Phó Tổng giám đốc		- Hợp đồng cho thuê thiết bị xếp dỡ	Thành viên HĐQT
6	Hoàng Thị Thu Thủy	Thành viên BKS	Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Đồng Nai	Hợp đồng vay vốn đầu tư xây dựng cơ bản	Phó phòng Kế hoạch tổng hợp

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty thực hiện đầy đủ và đúng quy định của pháp luật về quản trị Công ty

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng giám đốc phải:

- *Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;*
- *Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;*
- *Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;*
- *Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;*
- *Thiết lập và thực hiện công tác kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Ban Tổng giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác. Ban Tổng giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.*

2. Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng giám đốc Công ty phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng giám đốc

Tổng giám đốc



3. Ý kiến của kiểm toán

(Đính kèm)

4. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TRẦN THANH HẢI

Số: 124/2022/KT-RSMHCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các thành viên Hội đồng Quản trị
Các thành viên Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 07 tháng 03 năm 2022 từ trang 05 đến trang 38, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

KT TỔNG GIÁM ĐỐC



Lục Thị Vân

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
0172-2018-026-1



Lê Việt Hà

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
4732-2019-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 03 năm 2022

Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3, Khu phố Bình Dương, Phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 01 - DN**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31/12/2021

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 01/01/2021
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		378.414.901.630	341.514.234.923
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.1	174.597.532.384	172.560.103.394
1. Tiền	111		48.602.511.814	75.547.019.577
2. Các khoản tương đương tiền	112		125.995.020.570	97.013.083.817
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	4.2	100.000.000.000	60.000.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		100.000.000.000	60.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		102.731.377.495	107.793.959.984
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.3	99.895.976.613	105.161.558.735
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	4.4	2.675.458.509	3.681.128.196
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.5	2.571.757.291	1.293.182.755
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.6	(2.411.814.918)	(2.341.909.702)
IV. Hàng tồn kho	140		597.143.412	682.487.524
1. Hàng tồn kho	141	4.7	597.143.412	682.487.524
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		488.848.339	477.684.021
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	4.8	488.848.339	477.684.021
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		763.432.696.876	674.551.288.692
I. Tài sản cố định	220		425.978.124.843	377.961.892.752
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.9	422.097.782.559	373.724.492.324
Nguyên giá	222		872.663.191.064	768.969.677.745
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(450.565.408.505)	(395.245.185.421)
2. Tài sản cố định vô hình	227	4.10	3.880.342.284	4.237.400.428
Nguyên giá	228		7.397.674.168	7.025.674.168
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(3.517.331.884)	(2.788.273.740)
II. Tài sản dở dang dài hạn	240		226.101.000.153	184.344.801.999
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	4.11	226.101.000.153	184.344.801.999
III. Đầu tư tài chính dài hạn	250	4.2	62.565.000.000	62.565.000.000
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		15.165.000.000	15.165.000.000
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		47.400.000.000	47.400.000.000
IV. Tài sản dài hạn khác	260		48.788.571.880	49.679.593.941
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	4.8	48.788.571.880	49.679.593.941
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		1.141.847.598.506	1.016.065.523.615

(Xem trang tiếp theo)

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3, Khu phố Bình Dương, Phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

Tại ngày 31/12/2021

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 01/01/2021
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		417.026.120.870	367.415.033.623
I. Nợ ngắn hạn	310		280.526.114.978	245.704.027.731
1. Nợ phải trả người bán ngắn hạn	311	4.12	97.235.924.898	85.304.422.211
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		1.167.559.745	410.294.693
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.13	11.224.775.294	8.569.096.718
4. Phải trả người lao động	314	4.14	23.255.653.000	22.816.200.000
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	4.15	6.246.583.019	2.014.959.143
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		1.032.156.465	1.973.736.648
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.16	5.533.995.213	4.982.769.629
8. Vay ngắn hạn	320	4.17	89.407.903.087	82.429.829.193
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	4.18	13.433.005.600	12.750.000.000
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	4.19	31.988.558.657	24.452.719.496
II. Nợ dài hạn	330		136.500.005.892	121.711.005.892
1. Phải trả dài hạn khác	337	4.16	19.619.590.242	20.189.590.242
2. Vay dài hạn	338	4.17	116.880.415.650	101.521.415.650
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		724.821.477.636	648.650.489.992
I. Vốn chủ sở hữu	410	4.20	724.821.477.636	648.650.489.992
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		185.219.540.000	185.219.540.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		185.219.540.000	185.219.540.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		74.434.806.545	74.434.806.545
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		320.133.031.541	255.820.526.541
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		145.034.099.550	133.175.616.906
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		48.565.341.906	37.498.440.263
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		96.468.757.644	95.677.176.643
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		1.141.847.598.506	1.016.065.523.615



Nguyễn Ngọc Tuấn
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 07 tháng 03 năm 2022

Vũ Thị Quỳnh Trang
Kế toán trưởng

Nguyễn Cảnh Thìn
Người lập

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3, Khu phố Bình Dương, Phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 02 - DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2021	Năm 2020
1. Doanh thu cung cấp dịch vụ	1	5.1	892.513.207.436	793.587.701.756
2. Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ	10		892.513.207.436	793.587.701.756
3. Giá vốn hàng bán	11	5.2	624.309.977.506	545.573.366.700
4. Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ	20		268.203.229.930	248.014.335.056
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.3	11.034.724.188	9.417.062.796
6. Chi phí tài chính	22	5.4	12.553.462.952	15.937.410.445
Trong đó, chi phí lãi vay	23		12.522.290.171	15.769.583.509
7. Chi phí bán hàng	25	5.5	18.475.413.167	19.812.022.057
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.6	48.093.935.775	45.090.105.370
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		200.115.142.224	176.591.859.980
10. Thu nhập khác	31		827.887.024	462.104.597
11. Chi phí khác	32		355.716.057	65.267.246
12. Lợi nhuận khác	40		472.170.967	396.837.351
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		200.587.313.191	176.988.697.331
14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.8	39.806.050.547	17.526.735.688
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		160.781.262.644	159.461.961.643
16. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.20.4	7.604	7.541
17. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	4.20.5	7.604	7.541

Nguyễn Ngọc Tuấn
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 07 tháng 03 năm 2022

Vũ Thị Quỳnh Trang
Kế toán trưởngNguyễn Cảnh Thìn
Người lập

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3, Khu phố Bình Dương, Phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2021	Năm 2020
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		200.587.313.191	176.988.697.331
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao TSCĐ	02	5.7	56.519.436.286	53.886.726.423
Các khoản dự phòng	03		13.407.034.183	8.540.056.528
Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	5.4	31.172.781	8.906.936
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(11.034.724.188)	(9.426.153.705)
Chi phí lãi vay	06	5.4	12.522.290.171	15.769.583.509
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		272.032.522.424	245.767.817.022
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		6.052.586.857	(18.515.308.731)
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		85.344.112	(23.643.777)
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		8.561.582.709	(2.245.750.805)
Tăng, giảm chi phí trả trước	12		879.857.743	1.766.564.332
Tiền lãi vay đã trả	14		(12.458.764.635)	(15.876.424.348)
Tiền thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	4.13	(37.372.238.695)	(16.479.721.926)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		14.900.000	10.975.000
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(12.262.496.839)	(8.486.299.596)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		225.533.293.676	185.918.207.171
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(151.260.479.493)	(66.909.974.050)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		-	9.090.909
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(100.000.000.000)	(60.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của các đơn vị khác	24		60.000.000.000	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(40.400.000.000)
6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		9.974.814.604	8.941.912.109
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(181.285.664.889)	(158.358.971.032)

(Xem trang tiếp theo)

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3, Khu phố Bình Dương, Phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2021	Năm 2020
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ đi vay	33	6.1	360.481.952.800	220.044.118.783
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	6.2	(338.144.878.906)	(234.340.490.509)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(64.516.100.910)	(55.494.272.850)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(42.179.027.016)	(69.790.644.576)
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM	50		2.068.601.771	(42.231.408.437)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		172.560.103.394	214.800.418.767
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(31.172.781)	(8.906.936)
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM (70 = 50+60+61)	70	4.1	174.597.532.384	172.560.103.394

**Nguyễn Ngọc Tuấn**
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 07 tháng 03 năm 2022

Vũ Thị Quỳnh Trang
Kế toán trưởng**Nguyễn Cảnh Thìn**
Người lập